

LỤC TỈNH TAN VÀN

Quần NHẬT TRINH
Boulevard Nordom 171

Mỗi Tuần Bán Báo

Ngày Thứ Năm

閩新省陸

IMP. F.-H. SCHNEIDER. SAIGON

NĂM TƯ TÂM

SỐ 357

JEUDI 24 DÉCEMBRE 1914

MỤC LỤC

- | | |
|--|--|
| 1 - Âu-châu chiến tranh tân
văn | 7 - Văn chương tư tưởng,
Đại-pháp nhiệm vào đất
Ba-tư. |
| 2 - Thời sự tổng thuật | 8 - Tân học văn tập. |
| 3 - Khoa cử nhân đân. | 9 - Nhân đân. |
| 4 - Hương truyền. | 10 - Tập chế ịch dụng. |
| 5 - Thông báo | 11 - Vải đen và vải tam-công
hiệu Vạn-Hòa. |
| Bóng-dương;
Tốt nghiệp khảo thi khoa
đề mục. | 12 - Thơ tin vãng lai. |
| Âu-châu. | 13 - Nhường nhà nữ y sĩ. |
| Cục-đông. | 14 - Lời rao. |
| Vạn-quốc. | 15 - Cứng thì sắt mà có nhiều
thứ. |
| 6 - Âu-châu chiến kỹ. | |

At muan
Hua nhut trinh thi gi
thi va hoc phi de nhit
vay LUC TINH TAN
VAN - SAIGON

MỖI SỐ GIÁ 0,20

IMPRIMERIE FRANCO-ANNAMITE

F.-H. SCHNEIDER

7, Boulevard Nordom, - Saigon



SÁCH BÁN

Tại nhà in của
M. SCHNEIDER

Sách dạy nấu ăn tiếng
Langsa mỗi cuốn 2\$00.

Romans đủ thứ từ 0 f. 90
tới 3 f. 50.

Có bán giấy, mực, viết
chì, ngòi viết, thước,
gomme, cũng các đồ
dùng cho học trò các
trường.

Ai muốn mua thì gọi thơ
lên ta sẽ gọi đến nhà thơ
thì phải đồng bạc trước mà
lãnh đồ (*contre remourse-
men*!).

TẠI NHÀ IN
ÔNG F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom - SAIGON

TỰ VỊ
LANGSA-ANNAM
Ông TRƯƠNG-VĨNH-KÝ
SOẠN

IN LẠI RỒI CÓ 1250 HÌNH

Không bìá.....	6 \$ 00
Có bìá.....	6 30
Lưng và góc bằng da..	7 00
Bìa mềm đẹp lưng đính chữ vàng.....	8 00
Người mua xin đính tên mình trên lưng sách đồng ký thi đăng.	
Tiền gởi.....	0 \$ 24

HÀNG BÁN RƯỢU HIỆU

DENIS FRÈRES

LẬP RA TỪ NĂM 1862 - NHÀ NGÀNH TẠI
HAIPHONG, BORDEAUX,
SAIGON, HANOI

Hàng **DENIS FRÈRES** trừ savon hiệu « *Bonne Mère* » là thứ sa-bon tốt hơn hết các thứ khác.

Còn ai ưa dùng thứ rượu bò, thường gọi là *Quinquina* thì hãy mua thứ rượu sau này :

Một là « *Toni Kola Seerstat* ».

Hai là : **Saint Raphaël Ducos**.

Hàng này cũng có bán tù sắc tốt và chắc lăm, hiệu là tù
« *Dubois Oudin* ».

Còn ai hay hút thuốc Cigares thì mua thứ Cigares **El Conde** thì là sẽ ưa nó vì giá đã rẻ mà lại mùi nó ngon ngọt nữa.

Hàng này có bán đủ thứ rượu tốt xin kể sau này :

Rượu chác trắng và *chác đỏ* trong thùng và chiếc ra ve.

Rượu Champagnes : **Vve Clicquot-Ponsardin**.

Roederer.

Moët et Chandon.

Rượu Tisane de Champagne supérieure : **B. et S. Perrier**.

Rượu Tisane extra : **Marquis de Bergey**.

Hàng này cũng có bán thuốc gói và thuốc vắn rồi, hiệu
Le Globe và giấy hút thuốc kêu là « *Nil* » có thứ rượu
kêu là : *vieille Eau-de-vie Dejean*, *Rhum Negrita*.

Liqueurs và cognacs **Marie Brizard**, và **Roger**.

Bière Gruber và **Bière Lorraine**. *Rượu Madère*,
Malaga và **Muscat de Frontignan Rivoire**.

Có bán máy viết hiệu **Remington** và các thứ đồ
phụ tùng.

Cũng có trừ các thứ hộp quẹt **Đông-Dương**, và ngoài
Bến-thủy, gần **Annam** và ông quẹt **Hàn-ội** (Tonkin) nữa.

Ai muốn hỏi giá thì viết thơ như vậy.

Maison **DENIS FRERES, SAIGON**

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom - SAIGON

BÁC VẬT SƠ ĐỘC NHẬP MÔN
CÓ HÌNH, ông Gourdon soạn. Luân và loài
KIM, THỦY, MỎA THÒ vắn vắn.

Bảng chữ Langsa.....	0 \$ 35
Bảng chữ quốc-ngữ.....	0 35
Tiền gởi mỗi cuốn.....	0 04

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom - SAIGON

ĐỊA DƯ LỤC-TÍNH NAM-KY chú
Langsa, ông Russet soạn, toàn hương đều
đặt khải dương đi nước hoặc nước nóng,
thương mỗi vắn vắn

Giá.....	0 \$ 35
Tiền gởi.....	0 02

NĂM THỨ TĂM, SỐ 357

LỤC TỈNH TÂN VĂN

聞新省六

MỖI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM

GIÁ BÁN NHỰT-TRÌNH
Hàng-đương và các thuốc địa
Langsa

12 tháng 6 \$ 00
6 tháng 4 \$ 00

GIÁ BÁN NHỰT-TRÌNH
Các nước Ngoại-quốc

12 tháng 20 fr. 00

Giá bán lẻ 0 \$ 20 || Đổi nhân . . . 0\$20 (timbres)

LỜI RAO CẦN KÍP

Lời cho chư-khân-quan rỏ: Quán nhựt trình LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN không có can dự chi với nhà hàng LỤC-TỈNH-KHÁCH-SẠN ở ngang nhà giấy xe lửa Mỹ-tho. Ai muốn viết thơ cho Bồn-quán LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN thì phải để cho phân minh như vầy :

LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN, Số 7, đường Norodom — SAIGON

PUBLICITÉ

Pour les annonces commerciales, demander le tarif qui sera envoyé par retour du courrier.

Pour les annonces Judiciaires et les annonces Légales, tarif spécial pour les Officiers ministériels.
On traite à forfait.

BỐ CÁO

Những lời rao về việc buôn bán, nếu gửi thơ đến Bồn-quan thì Bồn-quán sẽ gởi cho một cái bản đề giá phân minh.

Còn lời rao thuộc về việc hộ và lời rao theo luật buộct thì có giá riêng, cho các quan chức-vụ.

Xin gởi thơ thương nghị.

Cấm nhậ không ai được phép chép các bài trong Báo chương này mà đem vào nhựt trình hoặc làm sách

ÂU-CHÂU CHIẾN TRANH TÂN VĂN

(Nouvelles de la Guerre)

Communiqués

(TỪ NGÀY 17 ĐẾN 22 DÉCEMBRE 1914)

Tuần lễ rồi, quân ta tấn tới hơn khi trước bội phần. mà nhưt là bên đất Bỉ-lợi-thời (Belgique) và mặt bắc ở bên Pháp từ mé biển đến sông Somme, quân ta nội trong hai ngày mà đã tấn được hơn 1 ngàn thước.

Bình ta được thời-thế may mắn như vậy, là nhờ có máy bay trợ lực cho pháo-thủ đại tài của ta bắn trúng hồng-tám luôn; hệ pháo thủ ta bắn ra thì phá vỡ súng thần-công, súng liên-thính, cả trại tri súng, trại canh (dịch-lầu) và phá hàng ngũ giặc như chẻ tre.

Bình ta lại đánh lỏ nung nhiều noi bên giặc mà xông vào tới dãy hang thứ nhì của Đức.

Bình-ta chặn được 1 toán binh Đức tại Lihons thân giữa Somme và Aisne mà đánh thình-linh phá tan quân, ấy, và bắt được nhiều tù cũng đoạt thủ hết các vị súng liên-thính.

Bình ta cũng lướt tới được bên mặt đông. Nhưng bởi quân Đức cố tình đánh thất trận này lại gây trận khác dữ hơn, nên đã chiếm được một chũt đất trong cụm rừng Saint-Hubert xứ Argonne, và giữ lại được làng Steinbach tại tỉnh Alsace, rồi phải án binh bất động không tấn nổi nữa.

Quân Đức điều bát tướng sĩ thêm qua miền Đông-phổ quyết chiến với Nga tại Pologne và giữ lại cả vạt đất Varsovie, nhưng chưa được như ý đã mong. Những báo-chương của Đức nói ngoa ngôn rằng mỗi cách vài ngày binh Đức thắng binh Nga một trận cả thể, sau nghe lại rõ là Đức bày đặt. Kỳ thiệt là hai bên còn đang tranh thắng với nhau, và quân Nga khi trước thắng được ít trận nhỏ, sau lại phải thối bộ trong một vài nơi, mà hàng ngũ hồi còn chỉnh tề không lỏ nung chỗ nào.

Tại miền Galicie, quân Áo bị vây trong thành Przemyśl phá vây một phen mà luống công vô ích.

Quân Serbes cứ đắc thắng khắp nơi, lại khôi phục được kinh-thành

Belgrade và đánh đuổi quân Áo ra khỏi địa phận không còn một đũa.

Có ba chiếc chiến thuyền chạy mau của Đức thừa lúc ngoài biển có sa mù mà chạy vào thủy phận của Anh-quốc ở hướng đông mà bắn đổ 3 thành, giết thác hoặc làm thương tích đau chừng 100 mạng, chừng tàu chiến Anh tốc ra rượt theo thì chiếc tàu ấy chạy mau hết sức mà trốn khỏi thủy phận ấy.

Có một chiếc tàu lặn của Anh chạy lọt vỏ cửa Dardanelles, lặn xuống khỏi lớp trái phá nổi mà đánh chìm một chiếc tàu trận hiệu Messoudieh của Thổ-nhĩ-kỳ rồi chạy trở về bình yên.

Hải đạo của Anh bắn vào vịnh Sáros ở hướng bắc cửa Dardanelles là chỗ tàu Thổ-nhĩ-kỳ đang đóng-ngụ. Hải đạo Anh bắn vỡ các trại lính phá được nhiều pháo đài, làm cho quân lính hoảng hốt mà bỏn đảo.

Chiếc tau-trận hiệu Dresden của Đức khi trước có nhập cơ hải đạo mà bị tàu Đồng-minh đã phá tan trong đám cũ-lao Falkland và bị tàu Anh rượt, nay chạy thoát khỏi.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tỉnh-tân-văn giùm

Thời Sự Tổng Thuật

(Le Courrier de la Semaine)

TRẬN LỚN Ở MIỀN SÔNG MARNE

6 13 tháng chín 1914

Quân Pháp với quân Anh mà đuổi được quân Đức, chẳng bao lâu nữa mà chạy về cho đến đất mình, cũng là thừa thế thắng được đại trận ở miền sông Marne (Mac-nơ) đánh từ ngày mồng 6 đến ngày 13 tháng chín tr. róc.

Ta giờ các điện-báo mấy ngày ấy ra mà coi, thì chỉ biết được những việc vật vụn, lẩn chổ này, lui chổ khác, chứ không biết được đại-thế, nghĩa là cái giầy liên-can của các trận nhỏ đánh trong mấy bữa ấy.

Đến nay Bản-quân tiếp được báo ở bên qui quốc gói sang, lộn-g-luận về đại trận ấy xưa nay chưa từng có bao giờ. Bản quan xin d.ền dịch sa i đây, cho khán quan được tường tất mà phục cái tai của quan Thống-soái Đại-pháp Joffre.

Báo « Le temps » (Thời-báo) ở Paris ngày 3 tháng mười thuật rằng:

Xét trong lịch-sử Binh-nghe ở hoàn-cầu, từ khi có xã-hội đến giờ, chưa từng có trận nào hay mà to như cuộc đại-trận đánh ở sông Marne trong nước Đại pháp, từ ngày 6 đến 13 tháng chín trước. Xưa nay chẳng hề bao giờ phải dùng quân tướng đồng như vậy, số quân đã nhiều mà đầu đó có thứ thự, có phép tắc; mỗi bước thì theo y như tướng lĩnh, chẳng bước nào là bước vô tình.

Trước hết ta bày tỏ thế quân đôi bên trong mấy bữa đầu tháng chín, để cho dễ hiểu những trận về sau. Nguyên từ khi khởi cuộc chiến tranh, quân Đức vẫn chủ ý tràn qua tả quân ta mà sang đất Pháp mà vẫn quân Đức đã tràn được rồi. Vậy thời quân ta phải dùng phép nào mà lập lại được hàng quân cho liền, cho mạnh hơn đề mà khơi chiến lại với giặc cho được nhĩ hà như thế.

Hôm mồng 5 thì quân Đức đồng như sau này: Đại-Lạ của Hoàng-Phái từ Đức Krom-piaz thì đã tràn qua

được núi Argonne mà sang phía tây rồi. Đại-đạo của Wurtemberg-vương thì tấn ở-khoản giữa miền sông Aisne với đồng tập-trận Châlons. Đại-đạo quân Saxons thì đóng lọt vào giữa, đại-đạo của Wustemberg-vương đóng một bên, còn thành-Reims một bên. Đại-đạo của Nguyên-soái Von Bülow thì đóng một hàng thật dài ở phía tây thành Reims. Tiền đạo thì xuống mỗi đến tận Esternay.

Còn đại-đạo Đức của nguyên-soái Von Kluck ở trên sông xuống trước mặt nhắm kinh thành Paris trực chỉ do ngã phía bắc sông Oise và ngã thành Compiègne rồi đến đó đóng rề quạt qua phía đông thành Paris, theo ngã Meaux và Coulommiers, vẫn Đức chỉ quyết vây bọc quân ta và cố sức tràn qua tả quân ta, hễ được vậy thì định phía đông mà vào kinh-thành.

Quân ta muốn đối với giặc, thì có một cách này hay hơn hết, là trước hết phải lập lại tả-dực của ta cho liền lạc, rồi đem đông binh trước dọc theo sông Marne; như không đồng được theo dọc sông Marne thì lui lại đóng theo sông Aude, mà có túng nữa thì lui lại đóng theo dọc sông Seine cũng còn được.

Vậy hôm mồng 5 thì quân ta đóng như sau này :

Ở hữu-quân thì đại-đạo của nguyên soái Sarraill đóng dựa vào thành Verdun và các núi Hauts de-Meuse, và đã dự bị sẵn sẵn lúc nào muốn trở qua phía tây mà đối với giặc cũng được. Đại-đội của nguyên-soái de Langle thì đóng ở phía nam thành Vitry le-François, day mặt lên phía bắc. Đại-đạo của nguyên-soái Foch thì đóng từ Sézanne đến trường tập Mully. Đại-đạo nguyên-soái d'Espérey thì bay quân theo một dọc từ Sézanne cho đến các đại thế ở phía bắc Provins; Đại-đạo quân Anh thì đóng từ Crécy en Brie đến phía nam sông lớn Morin. Ở chốt tả quân ta thì đại-đạo của nguyên-soái Manoury đứng đan che khuất các đồn mai-phục thành Paris, sẵn sàng để ứng chiến với giặc.

Khán quan hãy đem bản đồ ra mà bày thế quân hai bên mà coi thì thế ấy hiển hiện ngay ra như sau này.

Bởi đại-đạo của nguyên-soái Đức Von Kluck rẽ ngang ra thành Meaux và Coulommiers, thì thành ra đại-đạo chốt tả của ta là đại-đạo Manoury ra ứng đối đánh được vào sườn hữu quân Đức. Thống-soái Joffre biết thế ấy, cho nên ngày mồng 6, hạ lệnh cho cả các đại-đạo khơi chiến đều.

Lệnh Thống-soái vừa truyền, thì bốn đại-đạo Sarraill, de Langle, Foch và d'Espérey cũng khơi chiến được một lực. Đại-đạo quân Anh đóng ở phía nam sông Morne thì chực sẵn để đánh hữu-dực đại-đạo Von Kluck Đại-đạo Manoury thì đem ra bờ sông Ourcq để đánh hậu-quân đại-đạo ấy, và cố sức dứt đường thông đồng với đại-quân Đức.

Ngày mồng 6 cách đánh ấy đã thấy hiệu nghiệm. Vì các tiền đạo của Von Kluck đã đến Coulommiers và Provins lại phải lộn trở về, thành ra đại-quân đạo ấy ứng đối với đại-đạo Manoury. Những quân Đức ở trước đại-đạo d'Espérey thì phải thôi lên sông lớn Morin.

Hai đạo quân Đức ấy thối và đổi thế như vậy, thì lại làm cho quân ta được một thế rất vững, nên quân ta thừa thế ấy liền. Đại-quân Anh thành ra được rộng đường, có thể kéo đi ngay lên mặt bắc, về ngã sông Ourcq, mà đánh tả-dực đại-đạo Von Kluck. Mà đại-đạo ấy thì từ nay phải ứng đối với đại-đạo Manoury. Đại-đạo d'Espérey ở phía hữu đại-đạo quân Anh, bên hiệp sức với quân Anh, đánh rấn một trận đuổi được tả-dực đại-đạo Von Kluck và hữu-dực đại-đạo Von Bulow lên cho đến sông Marne.

Trong ngày mồng 8, thì đại-đạo Foch, nguyên từ đầu đến lúc ấy thượng lĩnh bất phải giữ đường trước trận cho nguyên thế mà thối, bữa nay mới khởi sự khơi chiến. Trong khi hữu-quân đại-đạo ấy giữ riề tđạo ngự lâm và ba đạo quân Đức ở phía đông thành Fère-Champenoise thì tả-quân xông đánh ngang vào sườn quân giặc, làm cho giặc phải thối chạy

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhật trình Lục-tính-tân-văn giùm

qua sông Marne mà lui đến ngang thành Reims (Linh-sĩ).

Chính giữa lúc ấy thì đại đạo de Langle cũng kéo lên trước, đóng ngang thành Vitry-le-François rồi cũng đem lên đóng tiếp một đường với quân của đại-đạo Foch. Thì hóa ra đại-đạo Foch kéo lên trước, đánh dẹp đường cho đại-đạo de Langle, cũng như là đại-đạo d'Esperey đã lên trước mà đánh dẹp đường cho đại-đạo Foch vậy.

Còn đại-đạo Sarrail thì bị quân giặc đến Revigny, đánh đuổi xô lên Verdun; ở hữu quân thì bị giặc đến đánh ở Clermont-en-Argonne, ở hậu quân thì bị giặc đến đánh ở dãy núi Hauts-de-Meuse, nhưng cố sức giữ được nguyên thể cho đến ngày 15 thì mới đánh đuổi được quân giặc phải chạy lên mặt bắc.

Trong mấy ngày ấy thì những quân Pháp ở miền Lorraine Lô-liên) chẳng những giữ được vững thế, mà còn tiến hóa, thì cũng là có công to trong cuộc đại thắng ấy. Vì thế quân Lorraine chẳng giữ được vững, rủi lỡ núng chỗ nào, thì chắc làm lỡ cả việc đại chiến trên sông Marne.

Ấy là lời tóm lại mấy đều đơn sơ mà thiệt là minh bạch về trận rất lớn đánh nhau trong bảy ngày tròn, mỗi bên kể có triệu con người. Cách cầm binh của tướng ta thiệt là đại tài thứ lớp, làm cho ai nấy phải phục. Có một vị đại tướng Pháp khi luận về trận ấy thì so sánh cách quân ta tấn như là con kệt leo cây, từ gốc mà lên đến ngọn thì trước đưa cái mỏ bầu cây, mỏ tấn lên rồi liền nhắc lên một chon, chon ấy lên rồi mới nhắc lên một chon nữa.

Mỗi đại-đạo tấn lần từng bước một, mở đường cho đại-đạo đứng bên mình, rồi nhờ lực đại-đạo ấy bừa trước đánh giặc đang mặt, bừa sau đánh ngang vào sườn; quân tấn như là theo từng nấc đặng mà giữ liên-can với nhau. Ấy là nhờ con mắt tướng xem khắp khoản ngàn dặm, tính cho từng bước đi, từng trận đánh; còn các tướng cầm quân thì hiểu thượng-lệnh, chẳng sai lầm.

Mà xét các việc trước khi thành thế trận lớn ấy mới lại càng phục miru cao nữa. Nguyên những quân thắng đại trận ấy, từ hai tuần lễ trước, chỉ đánh dật lui, để đường sức Đền khị được linh khơi chiến thì duệ-khi được vững vàng, khăng khải như bóm mới ra trận-trường. Mà lại nên biết rằng trong trận ấy, quân ta phải đối địch với cả các đại-đạo của giặc. Vậy mà từ khi thượng-lệnh đã dạy tấn, thì tấn hoài từ đây đến giờ, không bao giờ thối nữa.

Quân ta đuổi giặc riết quá, đến nỗi quân giặc thối bộ như là tìm đường mà chạy trốn vậy. Tuy rằng người nhọc mệt, tuy rằng phao-thủ Đức bán xa mà mạnh, nhưng quân ta vừa đuổi, vừa bắt được cờ giặc, súng lớn, súng phá, đạn phá, bi, và bắt được cả ngàn tù. Cả một đạo quân giặc mất hết phao-thủ, vì phao-thủ ta nhỏ có máy bay lên nhắm chín dinh nên bắn trúng lắm.

Xem như vậy thì biết rằng quân Pháp ngày nay mà đuổi được quân Đức chạy về, mỗi ngày mỗi xa, cũng là thừa thắng được trận lớn ấy.

Khi trước nước Đức còn nói phao đi được những tin bầy đặt: bại mà khoe ai nữa, thì xui mấy như báo bên Tàu nói dối rằng quân Pháp thắng là nhờ sức quân Nga; vì không có quân Nga thì bị đánh nát rồi.

Điều ấy thật là vô lý. Đã đành rằng nước Pháp có các nước đồng-minh giúp sức, thì cũng ra mạnh nhiều. Nhưng mà nói rằng không có quân Nga thì phải thua, thì thật là vô lý; mà nói rằng có quân Nga giúp mới thắng được trận sông Marne thì lại vô lý nữa.

Từ sông Marne lên cho đến bắc giới Pháp chừng 200 kilômétres; từ bắc giới mà đến kinh Đức đó ít là cũng 600 kilômétres; từ kinh-đô Đức mà đến ranh Nga chừng 250 kilômétres nữa. Cái đường nhỏ 250 ấy, ngày nay quân Nga chưa qua được mà Đức cũng đã lo ngăn đón rồi. Vậy thì quân Nga có lẽ nào mà sang giúp quân Pháp được ở trận sông Marne.

Vả nước Đức có 29 đạo quân, thì đêm 25 đạo đối với mặt Pháp, còn mặt Nga chỉ đem có 4 đạo, với them hai đạo hậu tiếp nữa mà thôi.

Vậy thì chẳng gọi là nội đối mãi, nay không thể nói đối được nữa. Thôi, dầu thua vì dầu, thì cũng là thua. Việc này có khác gì anh lái buôn, đã lỗ vốn còn cố giữ kín, lại khi bại-hoại đã tỏ rành rành ra đó, nói dối mãi ai nghe cho.

KHOA CỬ NHÂN ĐÀM

(A propos des examens)

Kỳ trước Bồn-quán đã đặng lựa bằng danh cử tử trùng cách về hội khảo thi tốt nghiệp tại trường Bồn-quốc, y theo số thứ tư chỗ ngồi trong trường thì chỗ không phải phân biệt cao thấp. Vậy nay Bồn-quán mắng khen các trò thi may và chúc nguyện cho các trò thi rui, mà cũng có nhiều trò chẳng kém sút bao xa, ngõ cầu khoa sau cho hân hạnh.

Bồn-quán nghe rằng có khi đầu tháng mars tới đây sẽ mở hội khoa thi một kỳ nữa: nếu như có quả thì Bồn-quán sẽ cáo báo liên cho học trò ôn có cấp kỳ mà ứng thi.

Bồn-quán dám xin các trò hãy nghĩ lại xét mình đã hỏng vì đâu, thì ắt là khoa sau phải đậu; mà nhưt là khuyên chớ tự đắc sai, mà tưởng rằng mình rớt là do nơi phước phận, và lại dị nghị rằng người này kẻ kia học non hơn mình mà thi đậu. Cũng có người học kém mà đến, bừa thi lại trí hóa mở mang khinh khoái hơn ngày thường. Nhưng vậy cứ theo lẽ thường, thì lẽ kể nào siêng năng cần mẫn luôn luôn ắt là chắc đậu. Nếu chẳng may, vì có phi thường mà bị rớt một khoa, chớ chẳng hề rớt đến hai khoa bao giờ. Ấy vậy khuyên chớ ngã lòng và phải thi lại. Phàm người học giỏi thì phải đậu luôn.

Mỗi người phải biết, bằng không thì hỏi thầy cũng biết đặng mình kém về

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhưt trình Lục-tính-tân-văn giùm

món nào. Chớ vẫn Bồn-quán nghe rằng những bài thi về tiếng Annam thường thường đều kém lắm. Và chẳng Bồn-quán chẳng nệ chi tốn công phi của mà ấn hành nhật báo cho ai nấy đều ai mộ văn chương nước nam ta, vậy thì nay Bồn-quán cũng có chút quyền mà khuyên những bạn thiếu niên hãy cải thừa tiền phi và chớ có bỏ đạo học tiếng tổ phụ của mình :

Đã biết rằng tiếng Annam chẳng rộng đủ mà dịch lời cách tri cho bằng tiếng Langsa. nhưng vậy mà nếu biết có một tiếng Langsa không mà thôi, thì các bạn thiếu niên nghĩ lấy mà coi, có phải là chẳng đủ mà làm cho có ích lợi cho kẻ đồng hương, và chẳng giúp đặng cho người nam ta thân cận cùng người Langsa, mà lại làm chọi hai đảng càng ngày càng xa nhau thêm nữa. Biết bao nhiêu là kẻ học hành giỏi có tiếng, thi đậu có bằng cấp, rồi ra trường lại phải thua sút người ở làng cui-cúc làm ăn mà có học thức, là vì bởi tiếng annam không thông, mà như là vì phong tục lễ nghĩa annam không hiểu biết! Biết bao nhiêu là kẻ phàn nàn vì con mình kiến thức không hợp với mình! Phàn nàn rất phải, Bồn-quán xin dĩ thiệt cáo chi: Nội trong những người học giỏi thi đậu có bằng cấp rồi, hề, ai mà hay chữ đặng hai bên tây nam thì mới đáng gọi là người học thức cùng hữu ích cho hai nước nhà ta. Nếu chẳng đặng giáo huấn theo đạo học annam cho uyên súc, thì đạo học Langsa chẳng biết dựa vào đâu cho vững, thành ra học langsa là học lấy tiếng nói mà thôi, chớ chẳng phải học mà làm người. Chớ phải chi con trẻ nam ta mà học đặng tiếng langsa từ thuở trong nôi như học tiếng nam ta vậy, nghĩa là ở theo luôn chính giữa rờng những người nói tiếng langsa thì chẳng hại gì. Cái này chẳng phải như vậy: mình khi sự học tiếng langsa cũng đã trễ, mà lại thêm trước hết phải học với thầy annam theo các trường sơ học cho đến bảy tám năm, rồi mới học chuyên với thầy

langsa. Chừng ấy thì học trò đã biết tiếng annam nhiều rồi, biết đủ hết các điều con nít nhà quê 12 tuổi bèn Langsa học nơi trường làng đã mãn vừa ra, cho nên thầy langsa phàn nàn rằng học trò annam nói tiếng langsa khó tập khó sửa.

Cách đã lâu rồi, có học trò trường Bồn-quốc lãnh bằng cấp thuở mới ban sơ rồi qua học bên Langsa hay là bên Algérie tại các trường đại-học hiệu (Lycée), thì học mau thành tựu là cũng vì khi trước đã có học nghiệp annam uyên súc.

Lại khi xuất sĩ trở lại bồn quốc thì làm tới nhà nước Đại-pháp tốt hơn hết và đồng-ban đều cung lĩnh hơn hết là vì ai cũng cho là tốt bực văn nhơn annam mà lại càng rõ danh văn-nhơn đại-pháp.

Dẫu mà hay giỏi chữ langsa bực nào, một người Annam cũng chẳng thành ra một người langsa chớ toàn đặng bao giờ. Cái lòng là langsa thì đặng, — nhưng mà cái đó là nhiều người Annam không biết chữ langsa cũng đặng như vậy, — chớ như một người thiếu niên mới thi đặng bằng cấp, đâu có thông minh bực nào thì cũng còn gốc Annam đã lâu đời quá, cho nên học tập ít năm nơi trường langsa thì cũng không đủ mà cái hóa cho trọn đặng hết. Ta cũng chẳng nên dứt mối tơ tình cùng kẻ tiền đời mà làm chi! Có sao mà những bạn thiếu niên ta lại chẳng gần mà giỏi mãi lấy tiếng nước mình cho nên đứng bực như trờng người Annam? Đặng như vậy thì hết cả đồng bào ai ai cũng đều yêu chuộng, mà lại đặng rõ ràng văn hiến tiên tổ nhà ta. Đã học đạo Annam cho tốt bực rồi, mà lại học thêm cách tri langsa, là đạo tiếng annam không chẳng thể học nên, thì lại khỏi cách xa người đồng chủng mà thêm đặng gần người Đại pháp là bực sự-phạm của ta; bằng không như vậy thì hề người langsa hiểu biết tiếng annam lại càng thêm than tiếc nhiều người thi có bằng cấp mà không ta nữa.

Luận cho chí lý, thì chi bằng khuyến học trò cũ từ ta trọng khoa

này hãy nghĩ đề thi Pháp văn từ chương thì rõ thấy phương tiện mà tuần hành. Học đặc langsa rồi về gia quán mà đốt việc đời annam thì là làm thất thế cho chánh hóa Đại-pháp chẳng biết là chừng nào!

Nếu đốt chương như vậy, thì há các trò chẳng sợ người ta lấy đề mục pháp văn ấy mà gia trách cho mình hay sao?

« Kể đại mà thông thái thì lại càng đại hơn người đại mà đốt nát. »

Tóm lại, Bồn-quán xin trích lục lời Đức Khổng tử, quan trường đã lấy cho đề mục pháp văn về khoa sơ học cao đẳng langsa (Brevet supérieur français, để cho các trò thiếu niên thông mãn làm gương mà suy nghĩ :

「賞勝文則野 — 文勝質則史 — 文質彬彬然後君子」

« Chất thắng văn tức dạ, văn thắng chất tức sử, văn chất bản bản nhiên hậu quân tử. »

Nghĩa là: Chất hơn văn thì quê, mà văn hơn chất thì diêm, văn chất đều rõ ràng thì mới là quân tử.

HƯƠNG TRUYỀN

(Echos)

Chuyện xưa

Một bữa kia quân linh ở thành Flangollen (xứ Galles) hội nhau chơi trăng, thì một ông quan ba thủy tên là Best thuật chuyện như vậy :

« Hồi Đức-hoàng Guillaume còn nhỏ nên sáu tuổi, bị rui ro chi đó mà phải thương tích, thì nhờ một ông quan vô bằng xuống tàu trận của Anh mà dưỡng bịnh. »

« Viên quan vô này là cha tôi chừc, Ông quan ba nói thêm rằng: « Phải chi cha tôi liệng thẳng nhờ ấy xuống biển, thì Âu-châu ngày ngày nay « bớt tồn mạng sanh linh một phần, « và Hoàn-câu cũng lánh khỏi một « cơn đảo huyền vậy. »

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhật trình Lục-tính-tân-văn giùm

thi Pháp vẫn từ phương tiện mà langsa rồi về gia đình annam thì là ảnh hóa Đại-pháp nào!

như vậy, thì há người ta lấy đề mục trách cho mình

LỜI RAO CẦN KÍP

Có một cái mandat mua tại nhà thơ Longxuyên ngày 21 Décembre gởi cho Bồn-quán, không có tên lại không có thơ.

Vậy xin vị nào đó cho Bồn-quán rõ tên và số mandat đăng ghi vào sổ sách.

Kể từ 1^{er} Janvier 1915, giá báo chương là 6 ngàn bạc một năm, sáu tháng là 4 ngàn.

Xin chú quý vị nhớ giùm, chớ để phải thất công.

THÔNG BÁO

(Informations)

ĐÔNG-DƯƠNG

(Indochine française)

Nam-Kỳ

Saigon. — Cay cưa không xin phép. — Hôm thứ bảy tuần rồi có thầy kỹ ở đường d'Ayot đi coi hát về, vừa tới cửa thấy có người khách đang ra nghề cưa cưa.

Thầy kỹ thò ngực hỏi nó thì nó nói ú ớ rằng: ngộ đi coi hát buồn ngủ lại đây ngủ. Thầy kỹ xét trong mình nó thì có một cây sắt dài tròn chừng 5 tấc tây. Nên ý thầy kỹ không bằng lòng liền dẫn xuống bót cho ông có định liệu.

Sáng ngày hàng xóm lại hỏi thăm, thì thầy kỹ nói như vậy: *Tôi bắt đảng mà tôi còn giận, là vì vợ tôi nó ở nhà nó hay chú khách cưa cưa, sao nó không thềm đánh tiếng cho chú khách đi, để chỉ cho đến đời tôi về tôi bắt.*

Thời lễ bỏ đi mà. — Buổi chiều tối kia tôi thừa lúc rảnh rạo việc nhà mới đi dạo chơi hóng mát, vừa tới góc đường (Bot-de) thấy một con nhỏ lồi chừng 13, 14 tuổi, nắm tay một anh khách mà nói như vậy: *«Nè! nì vô coi, có một con gái nhỏ lịch sự tăng tăng»* Bộ chú khách không bằng lòng; song con nhỏ cứ việc lồi lưng. Chú khách ta tức mình mới nói như vậy: *«Thời mà không há gì, nì mau mau lớn đi.»*

Mới mấy tuổi mà đã học thời hư, làm cho ngoại ban khinh khi...!

Có phép chi mà trừ thời đã man ấy cho khỏi hư phong tục.

Cuốn phong. — Bồn quán được tin một người tây cho hay rằng hôm bão to tại Càng-giờ, nhiều chiếc thuyền câu tấp vào bến kè-ga, người tây ấy vớt được 40 chiếc và đem về Phan-thiết.

TỐT NGHIỆP KHẢO THI KHOA ĐỀ MỤC

Epreuves du Diplôme de fin d'Etudes (SESSION DU 7 DECEMBRE 1914)

DICTÉE

(Án tá đề)

Un village en Annam.

Un village annamite se reconnaît à distance par ses bouquets d'arbres très verts, bambous, cocotiers qui, en plein développement, balancent à plus de dix mètres de hauteur, leurs grandes palmes plumeuses; manguiers qui ressemblent plutôt aux arbres de nos pays tempérés et dont le fruit est souvent préféré à tous les autres fruits exotiques: aréquiers dont la longue tige mince, toute droite, se termine par un bouquet de palmes — un plumeau élancé, dit-on irrévérencieusement, — et dont la noix fait partie de la chique de bétel. Il faut être au milieu de ces plantations pour découvrir les petites habitations indigènes semées çà et là, et paraissant éraasées par les majestueuses frondaisons qui les dominent.

M^{me} Gabrielle VASSAL

SCIENCES

(Cách tri đề mục)

- I. — L'Asphyxie: ses causes, moyens de la combattre.
- II. — Problème — Pour retirer l'eau d'une citerne cylindrique que l'on veut nettoyer, on se sert d'une pompe dont le tube a un diamètre intérieur égal à 0m12. La course du piston est égale à 0m35. Le diamètre de la citerne est de 6m50 et l'eau à enlever y atteint une hauteur de 2m88. Quel sera le nombre de coups de piston nécessaires pour retirer l'eau de la citerne?

MATHÉMATIQUES

(Toán pháp đề mục)

- I. — Arithmétique. Que devient une fraction lorsqu'on ajoute un même nombre à ses deux termes?
- II. — Géométrie. Par un point pris sur la bissectrice d'un angle aigu AOB, mener une sécante telle, que la partie de cette droite comprise dans l'angle soit d'une longueur donnée.

TRADUCTION

VERSION

Pháp văn phiên dịch đề

La longue durée de l'empire chinois nous fournit un tableau fort instructif de l'évolution du droit de propriété. Selon les annales chroniques, vers 2 205 ans avant Jésus-Christ la Chine, déjà agricole, était divisée en communes, s'administrant elles-mêmes, élisant leurs chefs, auxquels on assignait un lot convenable de terre. Le

reste du sol était réparti entre tous ceux qui pouvaient le cultiver, de l'âge de 20 à celui de 60 ans. Puis, comme il est arrivé un peu partout, les bergers entreprirent contre le troupeau, les chefs de provinces usurperen l'hérédité, les souverains se mirent à concéder des fiefs. Cependant, jusqu'en 254 avant Jésus-Christ, les familles des cultivateurs se partageaient le sol arable proportionnellement au nombre de bras. Un lot sur neuf était cultivé au profit de l'Etat. Mais peu à peu les riches accaparèrent les terres, puis les louèrent en métayage aux cultivateurs dépossédés, en percevant de par le droit du plus fort la moitié du produit.

Pourtant, aujourd'hui encore, l'empereur est en principe propriétaire de tout le sol de l'empire, et la plupart des familles possèdent en commun une certaine portion de terre inaliénable; le fisc traite encore avec des communes autonomes, élisant leurs chefs; mais en fait le droit impérial se borne à exproprier pour cause de non paiement d'impôt et à confisquer pour crimes d'Etat. En retour le Gouvernement veille à la création, à l'aménagement du vaste système d'irrigation qui sillonnait déjà les provinces du Nord de la Chine 600 ans avant Jésus-Christ.

En résumé la propriété foncière s'est individualisée en Chine par suite d'une lente série de violences et d'usurpations.

THÈME

(Nam văn phiên dịch đề)

KIM SAIGON

Trộm sành Saigon xưa lại với Saigon nay, thì thiệt kinh dị cuộc canh cải thềm thoát năm mươi năm trời. Thời đã nên mau Quả nhiên phải ra tài trị kinh dinh, mới đảng chẳng bao lâu mà lập vùng lập-ao, bới thổ đất bằng, đào mương xây cống, cất nhà cất phố vền vang, lầu đài xinh đẹp, xe đường khoáng khoáng lại có trồng cây, đầu đầu đều đen khi sáng lóa, nước mây đình dật ngọt ngon, lập nên trọn một chốn đô thành nửa tây nửa nam trắng quan thanh lịch, ở ăn dung dị, thể cuộc đua bơi nhộn nhục, ngày nay nhơn số có nam muốn.

Ấy cũng nhờ các quan Nguyễn soái cùng các quan Langsa phụ tá. Vì các ngài đồng tâm hiệp lực mà một nơi từng tạp bùn lấm uế trước đảng hóa nên một cuộc đô thành xinh đẹp tinh khiết hơn hết trong cõi Cực đông.

Năm mươi năm mà gầy nên đưng cơ đồ đường ấy, lại còn thêm phải chân chính việc chánh trị, an phủ, binh bị, lý tài, toàn cả một phương thì cuộc địa nhơn số hơn hai triệu, thiệt hẳn là đại tài thủ đoạn!

RÉDACTION FRANÇAISE

Pháp văn từ chương đề mục

Quelle différence y-a-t-il entre l'instruction et l'éducation d'un enfant? Montrez que sans éducation, l'instruction qu'un élève emporte du collège peut lui être, ainsi qu'à sa famille, plus nuisible qu'utile et con-

TRUYỀN

ên xưa

quân linh ở thành (alles) hội nhau chơi g quan ba thủy tên yên như vậy:

ng Guillaume còn ời, bị rui ro chi đó g tích, thì nhờ một ông xuống tàu trận ồng bịch.

này là cha tôi chú, thêm rằng: «Phải thẳng nhỏ ấy xuống đầu ngày ngày nay anh linh một phần, ồng lạnh khỏi một vậy.»

văn giùm

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-văn giùm

cluez, après l'avoir justifiée dans votre développement, par cette citation :

« Un sot savant est sot plus qu'un sot ignorant ».

DESSIN

Croquis coté. Elévation, plan et coupe verticale d'une pile Bunsen.

ÂU-CHÂU (Europe)

Pháp-quốc (France)

Tinh một đảng ra một nẻo. - Quân Anh bắt được 500 quân bộ-binh Đức dẫn về cầm chốt tại Buel quận Saint-Omer. Coi lại từ ấy tuổi nào cũng bỏ, người thì già tóc râu bạc trắng, kẻ thì thiếu niên. Có một chú trai Đức mới vừa 17 tuổi khai rằng nó lia quẻ hương mộ theo đạo binh Đức-hoàng đặt ra đặng giữ gìn kinh thành Paris, lúc chiếm hãm được thành ấy.

Saigon 8 novembre. - Hội-đồng quân hạt Nam-kỳ gửi tin giấy thép về Đại-pháp chúc mừng Đức giám-quốc Poincarre, và tướng-sĩ Pháp xuất trận như hồ (Hayas).

Pháo thăng thiên. - Có một viên quan Pháp gọi thợ về đọc chuyện lại cho cha mẹ rõ chỉ khí quân lính Ấn-độ mà rằng: Quân Ấn-độ tự thù nay chưa từng thấy bắn trái phá, tuy vậy mà họ không tỏ dấu sơ hãi, coi trái phá bên giặc bắn bay lên không trung cũng như pháo thăng thiên bọn xã-tri đốt hòm bừa chung cộ. Mỗi lần gặp trái phá như vậy thì chạy ẩn mình trong hang coi bộ hân hoan thỏa chí lắm.

Chuyện Phi cơ langsa phá lán một sở Tham-mur của Phổ

Hôm ngày 30 octobre, một đoàn máy bay cánh đôi, với máy bay cánh ba, của quân Pháp, vược lên mây hồi đó là đúng ngo Phi-cơ-đội ấy bay qua mặt đông-nam, do được một Tòa nhà tại Dixmude quân Phổ chiếm để làm sở Tham-mur. Phổ đem sở Tham-mur về đó vì bị pháo thủ Pháp bắn nã. Người ta nói mấy ông quan Tham-mur Phổ đang ở một bên kia mà bày cuộc chơi giải lao.

Phi-công langsa chẳng uổng phí ngày giờ để tìm đờn bà con nít.

Lúc rảnh thì lên máy bay đi dạo thắm. Bữa ấy gặp trái Tham-mur bên phân nhau ra liêng xuống 6, 7 trái phá trúng nhà Tham-mur lửa liền phát cháy. Bọn quan Tham-mur chạy ra trốn ngoài rừng thì Phi-công Pháp rước theo liêng trái phá.

Đức-quốc (Allemagne)

Số lính phải vào cuộc chiến tranh ngày nay. - Do theo lời báo Nation (bản-báo) thì quân tại ngũ (đang xuất trận) là 4 triệu 45 muôn người.

Đám lưu hầu 3 triệu 75 muôn người. Hàng lính thứ ba từ 17 tuổi đến 20 tuổi 1 triệu rưỡi người.

Cong chung lại là 9 triệu 70 muôn người. Các quan Đức trận vong không kể xiết. Lính ngự-lâm Bavorois ra trận thì gần phân nửa bỏ mạng ngoài chiến địa.

Một viên quan võ Pháp kể chuyện rằng: quân Đức tành khi bạo tàn như quân du còn, đến dỗi đánh giết nhau. Tôi gặp một tên lính Đức bị trói vào cây và bị bắn chết vì không đánh đi theo đạo binh. Quan tịch dạy bắn chết treo gương cho kẻ khác sợ.

Đức hoàng mong đem hữu quân ra tới bờ biển. - Hôm ngày mùng một novembre điện báo thành Copenhagen nói rằng: Tòa-quan Pháp ưng cho các tướng quân đem hữu đạo đứng giăng một đường ra tới bờ biển, tổn bao nhiêu mạng sanh linh cũng không sá kể, miễn hữu quân tấn tới bờ biển thì thôi.

Chờ ở công danh. - Tin tại thành Copenhagen báo rằng: Có một tên lính Đức kể lại lời hiệu dụ của Đức-hoàng giăng giữa tam quân mà rằng: Ta đánh giặc này là giặc sanh tử một lần. Vạn quốc muốn tiêu trừ ta, nếu ta thắng thì công danh lấy lừng bốn biển, bằng ta thua thì nước nhà chẳng còn. Vậy ta hãy cố sức cho đặng...

Thậm uổng. - Báo « Times » ấn hành rằng: Đức hoàng mới thoát nạn to. Ngôi sao của ông còn tinh anh chưa lu lút. Số là Đức hoàng ra khỏi sở Tham-mur (Etat-major) kia, cách dân 20 phút đồng hồ, kể phi-công langsa liêng xuống hai trái phá trúng phòng Đức hoàng bẽ nát, giết chết hai ông quan hầu. Phải chi giết đặng cop đừ thì mới dứt hậu hoạn.

Áo-quốc (Autriche)

Diệt đều láng phi. - Bà công-nữ Elisabeth con của ông Hoàng Rodolphe ra đời khuyến dụ đám đờn bà con gái trong nước Áo rằng: «Non buổi này, anh em đồng bào chúng ta ăn tuyệt năm sương, mang sao đội nguyệt, chỉ lo nam xông tây đội đặng mà binh lấy non quyền cùng sự tự do, thì phận chúng ta là nữ lưu ở tại nhà lo

nội trợ, không khá tổn phi quá lẽ trong cuộc trau thân, là đều chẳng xứng hạp với lòng đại đởm của quân ta ngoài chiến địa.

Vậy phận nữ lưu ta khá ăn cần ở kiệm, lo cần ngôn cần hành, đọc kinh cầu nguyện cho tướng-sĩ đánh giặc công thành danh toại.

Thoại-sĩ (Suisse)

Dân ở ở thành Ostende, Lierre, Bourgrees và Walloms vì nước nhà ngã-nghiên hết nơi nương dựa mà phải lánh thân đất khách, dân ấy nay tràn qua thành Genève (kinh đô Thoại-sĩ) rất đông. Những me góa con côi ấy lia quẻ nhà hôm ngày 13 août, sau xiêu lạc thành này qua thành kia, cho đến ngày quân Đức chiếm quản gần hết nước mới lo đi phương xa.

Dân thành Genève tiếp rước trong dài hết mọi người. Nghe nói còn một đoàn dân Bỉ hãy còn theo sau chưa vào kinh thành.

CUỘC-ĐÔNG (Extrême-Orient)

Trung-quốc (Chine)

Giao-châu. - Quân nhật bôn đã vớt hết các hòn trái phá nổi quân Đức thả trong vịnh Giao-châu, nhiều trái chìm dưới đáy biển, phải dò mìn đem lên. Có 13 tên an cướp tao ô lên trên vô thành Thanh đảo trước ngày thành ấy lai bang, song quân Nhật bắt được và chém đầu hôm mùng 8 novembre.

Những con buôn Nhật-bôn còn ăn lại trong thành thì quân Nhật dạy bắt giam trong tù.

Quân Nhật-bôn gặp tại nhà quan võ Đức kia, một đồng đàn tục kêu là Đum-đum, coi ra thì dân ấy làm theo kiểu trong năm 1888.

Thấy việc này thì rõ là quân Đức cố ý phạm điều luật Vạn-quốc-công-đồng đã cấm.

Quân Nhật bôn bắt được 67 quan võ, 288 cai và đội, 2132 tên lính. Những lính bị binh thì không rõ số là mấy. Khi thành Thanh đảo lai bang rồi, quân Nhật, bắt được thêm 4410 tên Đức, không kể số 436 tên Đức bị cầm chốt trong các nhà thương.

Những tù Đức đem về bên Nhật-bôn thì Chánh-phủ phân ra mà giam như sau đây:

Tại Kurume, 500 người, tại Osaka, 500 người; tại Fukuoka 1.000 ở kinh đô Tokio, 400 người, ở Nagoya 400; ở Kumamoto 1.000 người.

Ngày 16 novembre quan đô đốc Nhật-Kamio đem quân khởi hoàn vào thanh Thanh-đảo. Đoàn làm lễ cầu cho lính hồn những quân lính tử trận.

Mỗi nhà thơ giấy tiếp đều có nhân mua nhật trình Lục-tính-tân-văn giùm

Tàu trận Nhựt bôn chử các quân Đức đem qua Nhựt-bôn khởi sự ngày 14 cho đến ngày 18 mới xong.

Có tin chắc chắn thuật lại 3 khoản lời nghị cớ thường lịnh ban hành về sự cho những người muốn vào thành như vậy :

1^o. — Ngoài trừ các quân lính nhựt, thì thường dân không ai được phép vào thành trước khi Chánh-phủ Nhựt sắp đặt các việc an bài.

2^o. — Khi sắp đặt việc chánh trị rồi, dân đó yên cư, thì những viên quan bôn xư, và thường-dân ai có bút tích tâm chứng rõ ràng mình là dân ở lại Thanh-đảo có nhà cửa đất vườn trong ấy, mà muốn về xem tình trạng thế nào, thì Chánh-phủ mới ban phép cho về.

3^o. — Còn những người ngoại quốc mà muốn vào, thì phải đợi có lời-nghị mới sẽ định đoạt cho mới được.

VẠN-QUỐC (A l'Etranger)

Huê-kỳ (Amérique)

Ông bá-tước de Montpensier là người đã được cho chánh-phủ chiếc du thuyền (Yacht) hồi đi du lịch bên nước Nhựt, đã về đến thành San- Francisco hôm ngày 18 octobre. Ngài chỉ quyết về đưng mạng cho chánh-phủ Langsa, sẵn lòng lãnh phần sự chánh-phủ sẽ nẩy phú cho. Như chánh-phủ mà từ chối, thời ngài sẽ mai danh và xin mộ vào binh của Anh.

Sở phân Quan cai tàu Emden. — Cách mấy tuần nầy, bá tánh lòng tại ng e c i o biết nhà nước sẽ giam ông quan cai tàu Emden nơi đó. Kể thời nói giam tại Tân-châu (Singapore) kể nói tại Hưởng-cảng (Hong-kong) người nói ở Úc-châu (Australia). Báo « Echos de Straits » thì nói có tin chắc chắn bảo rằng nhà nước đang chờ ông quan Von Muller và bộ hạ trong tàu Emden qua Anh-quốc Báo rầy nói biết định hiệu chiếc tàu đó ấy, mình phải cần ngôn, không phép hải danh ra.

ÂU-CHÂU CHIẾN KỶ

(Histoire de la guerre européenne)

Đông-phổ En Prusse Orientale)

Coi chiến thuật của Nga thì đủ biết Nga là thao lược.

Trước khi vào cuộc chiến tranh, quân Đức vẫn quyết táo trừ Đại-pháp, rồi sẽ

đem các đạo binh trở lại mà đánh với Nga.

Trong đờ-trận của Đức, chỉ đặt một quân Áo cũng đủ mà đương với Nga, chẳng đề là Nga có ý đánh Áo trước, rồi sau đánh Đức.

Khi quân Nga động binh lần đầu, thì quyết liều sanh tử với Đức một phen. Nga đem binh ra cương giới thì có hai ý : một là dọa cho dân Đức ở nơi cương giới cho nó sợ mà chạy về bảo hoàng tin cho dân ở Berlin; hai là cho Đức hoảng đem bớt binh đánh Pháp và giữ Áo về, đề phòng bị Nga; bởi hai kế ấy, mới biết Nga là thiện-dụng binh Quan Đổ-đốc Renni kamf quân một đạo binh Cosaque mã kỳ tuy là binh quả tướng có, mà ông thiện nghề dùng binh, dạy quân kéo binh đi rần rồ, như là thiếu thặng van kỳ còn tiếp ở sau.

Ngày mồng 8 aoút, có đánh một trận với Đức, trên làng Eydikunnen, rồi quân mã kỳ Nga loãn sang ranh Đức được nhiều chỗ.

Qua ngày 17, 18, 19, binh Nga đã kéo xuống tới Gumbinen và Stalluponen. Tức thì có 12 muôn quân Đức kéo đến miền Gumbinen và Stalluponen mà cự chiến với Nga, song cũng phải đại bại; thành ấy về tay Nga.

Quân bộ Nga liền kéo ra mà biến mà vây đại thành Koenisberg, còn quân mã-kỳ thì loãn ra đi hủy đường giầy thép và xe lửa, đốt một cái nhà giấy xe lửa, phá hết đường lương đạo của Đức.

Qua cuối tháng aoút, tỉnh Koenisberg đã thuộc về đất Nga, rồi Nga thừa thắng mà tấn xuống đến Marienburg cách xa đại thành Danzig chừng 3 dặm. Những cư dân ở các miền ấy bỏ thành chạy dài về tới kinh-đô Berlin mà cầu cứu.

Thỉnh phủ Đức thấy vậy thất kinh, bèn truất bớt binh ở tỉnh Lorraine và binh ở Bỉ-lợi-thời (Belgique) về cứu ứng lên mặt đông Quân Đức góp lật được một đạo binh 70 muôn người, lại có pháo-thủ các đồn Thorn và đồn Graudenz lên trợ lực, đặng mà cự địch.

Quan Đổ-đốc Đức Von Hindenburg lãnh chỉ thống đạo binh bên mặt đông-phổ, đánh với quân Nga một trận trong ngày 31 aoút, Nga bị thua tại Taurenberg giữa Marienburg và Graudenz; Đổ đốc nga là Renni kamf truyềnlịnh cho tam quân bộ Koenisberg.

Tuy Nga thua trận này, mà binh ngũ vẫn chỉnh tề, duy có một trận là thua Đức tại Osterbury trên Taunenberg hôm ngày 16 septembre, Nga bị loãn quân ngũ mà thua chạy lui về một đôi xa vào tới trong sông Niemen.

Quân Đức thừa thế thắng trường, trường Kou sang địa giới Nga, tá đạo chiếm tỉnh Souwalki và hữu đạo chiếm Louza của Nga, Nga cũng không lấy thế đoạt lại làm khó gì. Đạo binh của Đổ đốc Von Hindenburg kéo vô tới sông Niemen, phải an binh lại, chớ tấn cũng không được nữa.

Chẳng bao lâu quân Nga ra đánh với Đức tại souwalki và Augustow, dưới quân Đức phải tịch-quyên trường khu về địa giới Đức, rồi Nga lại đem trăn binh từ trên Gumbinnen xuống Lyck cho tới Soldau.

Miền Galicie

Tình hình về bên Đông-phổ đã như vậy, nay lại thuật ít chuyện Nga ở bên địa phận Áo. Miết ấy quân Nga mới là đại hoạch táng trường, đang khi Nga lo đông binh, thì quân Áo coi bộ khí khái, nộ đảo giương là, vì mất trận tiền chiến ban đầu, tuy Nga bại bực tướng là Nga phi ngô địch thủ, nên cả ; an mà loãn ranh sang chiếm cả Pologne cho tới sông Vistule.

Nga đề cho Áo thăm nhập trọng địa, rồi mới đem quân mã kỳ đại chiến với Áo bên miền Pologne dưới phía tả quân Nga tại đờn bát binh mã ám đố sang đất Áo chỗ Vollynie và Pol lie. Đờn thắng vô miền Galicie. Ngày mồng 9 aoút Nga đô binh qua sông Sty, dưới làng Brody, cách có 4 ngày binh Nga đã sang qua sông Bugu, tại nơi làng Sokul, chẳng mấy ngày Nga lại sang qua ranh Zhroch trong địa phận Husialyn Ngày 18 aoút Nga vào tới tỉnh Lub wine; rồi các đạo binh thừa thắng kéo đến thành Lemberg.

Còn một đạo binh khác của Nga nữa, kéo vào đất Pologne chiếm được miền Lubin và Cholm, gặp quân tiên-phong Áo ra cự địch, Nga liền đông binh lại, mà khai trận mìn. Phân binh từ hướng tây bắc thành Lublin, xuống tới hướng đông nam miền Lemberg, một nửa ngó vào xứ Pologne, một nửa thì day mặt về phía Galicie, từ nanychi bắc, đường trận như trước, xa đại 250 ngàn thước. Đường lúc ấy, ở hướng tây Pologne có đội-quân Nga lo đánh quân Áo, đang đồn đuổi nó vô tới cận sông Warthra, còn xa 20 hay 50 ngàn thước, chạy đại theo mà duyên giang về quận Silesie.

Mặt này Nga phải đánh với binh liên-mi h Áo-Đức, quan Đổ-đốc Áo Dankel đốc một đạo binh đánh mặt Lublin tới Cho m; quan Đổ-đốc Đức Von Aufenbergt thì đốc một đạo về mặt Galicie. Ngày 25 aoút, hai bên xáp trận to, nhưet ngày quyết cũng mất sáng, trời đất cũng ngạt hoi.

Quan Đổ-đốc Von Aufenbergt phải bại bực ở trước thành Lemberg, ngày mồng 2 septembre, nhưe bỏ thành Lemberg mà dẫn quân về.

Ngày 5 septembre Đổ-đốc Dankel thắng được một h i trận ti u chiến tại Lub in n à thua một trận đại chiến dưới Thomaschoff gần ranh Galicie. Qua ngày mồng 8 lại liên

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-văn giùm

bại một trận ở Ruwa-Russka trong ranh Galicia.

Ngày 12 đạo binh của Đô-đốc Von Auffenberg ở Lemberg thối về tới bờ sông San gặp binh Nga giữa đàng, liền xáp chiến luôn, song cũng bại tích cả thê. Qua hai ngày quân Nga liền sang qua sông San, thẳng tới xứ Cracovie.

Mấy trận đánh nhau vừa rồi, quân Áo người chiến tử kẻ bị thương, có hơn 2 vạn rưỡi người. Quân phủ-lở hơn 10 muôn mang, súng đại-bác mất 900 khẩu. Binh Áo thất một trận ấy, tướng sĩ thê nhược như một người đau nặng.

Quân Nga thừa thắng tiến vây thành Przemyls, rồi do theo đường Jaroslaw đập đổ thành Rzeszow và Dabica, khai đại lộ qua xứ Cracovie. Cũng một lượt ấy tả quân Nga điều bát binh mã do theo đèo Usjoc mà trèo qua rặng núi Carpathes.

một mặt cho có sức mà chịu đựng với quân giặc.

Lại dụng kế dụ-dịch cho đi xa, lừa thê đem vào nơi bùn lầy cho không bề vận tống lương thảo được, nên Nga bèn lui đạo binh hướng bắc tới bên sông Vistule, mà đạo binh hướng nam thì tới rạch San, đóng một giẫy như hình chữ nhứt từ trên Varsovie xuống Wangorod, tới Sandonur, liền với Joroslaw cho giáp thành Przemyls.

Quân Đức vào cho tới Varsovie, như quyết chiếm cho được nơi ấy.

Từ ngày 13 octobre Nga đánh đuổi Đức chạy thối lui từ Varsovie cho đến Kozenice. Qua ngày 17 và 18 Đức cố sức đánh thủ tử mà cũng vẫn thua.

Bởi vậy nó liền chạy về cố thủ trong



Quân Nga điều bát binh-mã qua rặng núi Carpathes. — Đô-đốc Nga Rennenkamf

Quân Cosaques (mã-kị Nga) khi trèo qua được khỏi rặng núi ấy, thì tràn vào đồng nội của nước Hongrie, cũng thuộc về địa phận nước Áo.

Quân Nga ở Pologne

Bên xứ Pologne (Đông-phở) Đức đem binh tới tiếp ứng vô số, dặng quyết chiến với Nga. Nga đóng quân từ trên Kalich xuống tới Czernochau, luôn thắng xuống Cracovie. Quân Đức hiệp lực với Áo dặng khai chiến với Nga.

Khi ấy đạo binh Nga tinh hiệp binh lại

thành Xochaczow và Louwiez ở về tả quân của Đức, day mặt qua phía Wouwoegeorgievsk và sông Brura. Hữu quân Đức thấy Nga qua sông Vistule, có ý sợ sệt, mà Nga chận đánh Đức trọn 7 ngày, đến đêm 20 octobre, quân Đức xuất kỳ tử lực lui lại một đôi xa dặng dồn binh nơi cao thành thâm trì, kiên bệ mà cư lại với Nga.

Từ đó Nga khơi chiến riết đồng được đánh tan hậu quân của Đức, trận ấy đánh hôn chiến bằng lưỡi lê, quân Đức đã khựng khiếp, phải bỏ rừng và các thôn xã đó cho Nga chiếm mà bôn đào cho thoát mạng.

P. H.

VĂN CHƯƠNG
TỰ TƯỚNG ĐẠI-PHÁP
NHIỆM VÀO ĐẤT BA-TU

(La pénétration Française en Perse)

Nước Nam ta có một ông thầy rất qui ngài ở trong nhà, mà ta không biết nghĩ đó là cái cơ hội hay của trời cho mình. Ta có xem thấy nước khác tự lập, nghĩa là không chịu quyền người Pháp, mà tự mình lại cần đến người Pháp dạy bảo cho. thì ta mới biết được cái may ấy là đường nào.

Kìa như nước Ba-tur (Perse) là một nước tự chủ, không thuộc Pháp mà cũng không chịu Pháp có quyền lợi riêng gì ở trong đất mình. Vậy mà các tỉnh lớn và các châu thành trong nước ấy, nơi nào cũng có nhà trường học tiếng Pháp ở Téhéran là nơi kinh thành nước ấy, có hơn 2.000 người học chữ Pháp. Ở thành Tauris và thành Ourmiab, là hai thành lớn nhứt trong hạt Azerbaïdjan, người Hồi-hồi và người Arméniens lập ra nhiều trường học của hội Alliance Israélite Universelle Gio-thái-giáo đại-dồng thân ái hội mở ra, bao nhiêu những lớp cao đẳng, dùng toàn tiếng Pháp mà dạy cả. Trường Dar ol Fapoun, trường Ba-tur cao-đẳng học-đường, các lớp trên cũng dạy bằng tiếng Đại-pháp cả. Trường học thuộc thì các ông giáo toàn là người Đại-pháp hoặc là người Ba-tur có bằng Y-khoa

tấn-sĩ được tại Đại-pháp mới được làm. Các nước khác cũng có lập trường như trường của Đức lập tại Téhéran trường của Mỹ lập tại Tauris, hai trường ấy cũng phải phụ thêm một lớp học tiếng Pháp, mới giữ được học trò lại.

Hiện ở bên nước Đại-pháp có 120 người Ba-tur sang du học, mà trong số ấy có 40 người được chánh-phủ Ba-tur cấp lương cho sang học. Ở các trường Pháp lập tại Beyrouth (Syrie) tại Constantinople (kinh-đô Turquie); tại Le Caire (Ai-cập), lại còn có nhiều người Ba-tur theo sang học nữa. Ở tại Belgique, tại Suisse, cũng

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhưt trình Lục-tính-tân-văn giùm

TRƯỜNG ĐẠI-PHÁP BẮT BA-TU

(Ançaise en Perse)

Một ông thầy rất nhà, mà ta không ai cơ hội hay của có xem thấy nước ta là không chịu, mà tự mình lại áp đặt bảo cho, thì ai may ấy là đờng

Ba-tu (*Perse*) là một trường thuộc Pháp mà Pháp có quyền lợi đất mình. Vậy mà ta chẳng thành trong cũng có nhà trường ở *Téhéran* là nơi này, có hơn 2.000 học sinh. Ở thành *Tauris* này, là hai thành lớn ở *Azerbaïdjan*, người *Arméniens* lập ra trường của hội *Alliance des Gio-thái-giáo đại* mở ra, bao nhiêu cũng, dùng toàn tiếng Pháp. Trường *Dar ol Fançaise* cao-dẳng học-đường, dạy bằng tiếng Đại học thuộc thì các là người Đại-pháp Ba-tu có bằng Y-khoa Đại pháp mới được khác cũng có lập trường của Đức lập tại của Mỹ lập tại *Tauris* này cũng phải phụ thêm tiếng Pháp, mới giữ

Nước Đại-pháp có 120 trường du học, mà trong người được chánh-phủ ủng hộ cho sang học. Ở Pháp, lập tại *Beyrouth*, *Constantinople* (kinh-đô *Caire* xi-cập), lại còn ở Ba-tu theo sang học *Algérie*, tại *Suisse*, cũng

có chừng một trăm người Ba-tu học tiếng Pháp: Đã ba bốn năm nay, những người Ba-tu ở *Suisse* và ở *Belgique* kéo sang Đại-pháp cũng đông. Tình ra thì việc Pháp-học tại đất Ba-tu, cũng chẳng kém gì việc Pháp-học ở *Turquie*. Nhưng ở *Turquie* thì Chánh-phủ Pháp phải cố chí, phải xuất tài lực ra để khiến cho người *Turquie* theo học tiếng mình; còn như ở Ba-tu thì thiết người Đại-pháp không dụng tình chút nào, lại có ý làm thịnh không nghĩ tới. Xem ra thì việc Pháp-học do ở các tư-gia hiệp lực mà gây nên cuộc là phần nhiều hơn, Chánh-phủ cũng giúp chút đỉnh mà thôi. Như các hội nhánh « *Alliance Française* » ở *Téhéran* và ở *Tauris*; như trường *Loghmanie* của ông *Docteur Loghman ol-Mamalek* lập ra ở thành *Tauris*, chánh-phủ chỉ trợ cấp cho dặng 3 năm rồi sau không giúp chi nữa. Ông *Docteur Loghman ol Mamalek*, nguyên là người đứng thủ-xướng việc Pháp-học ở tỉnh *Azerbaïdjan*.

Việc người Ba-tu nhiệt thành theo

Pháp-học ấy cũng mới được ít năm nay. Sáu mươi năm về trước, trong đất Ba-tu không ai biết tiếng Pháp. Về sau có quan Tể-trởng đời vua *Nan-eddin Chah* là *Mirza Taghi khan Emir Nizam* tương công lập ra trường *Darol-Fanoun* để dạy chữ Pháp. Kể đến lại có mấy người Pháp sang làm *Ngự-y*, ở Ba-tu, là những quan *Docteur Cloquet, Tholozan, Fevrier, Schneider*, và *Coppin*, lại đứng lên cổ động, cho nên việc Pháp-học một ngày một rả khắp mọi nơi. Mãi đến năm 1899, nhơn có ông *Docteur Loghman-ol-Mamalek* khởi đầu mở một trường Pháp-học tại *Tauris* thì miền ấy cũng đua nhau học chữ Đại-pháp.

Muốn biết ở bên nước Ba-tu ham mộ người Đại-pháp, thích học văn chương Pháp, tư-tưởng Pháp thế nào, xin khấn-quan thử coi mấy lời sau đây, trích trong bài diễn-thuyết của ông bác-sĩ *Zuka-ol-Molk*, là một nhà thông thái có tiếng ở nước Ba-tu:

« Phải đấy, các em ơi! Thời bây

giờ, phàm người Ba-tu nào không muốn khư khư giữ lối hủ-bại nữa thì nên học tiếng Đại-pháp. Cần phải học tiếng Đại-pháp, cũng như ngày xưa cần phải học tiếng A-rập (*Arabie*).

« Tôi chẳng phải nói bày đặt song ai cũng đã hiểu cả rằng: hễ ai biết tiếng Pháp thì trong cách sanh lý hằng ngày, cũng đã thấy lợi sớ sớ. Tôi xin xét mấy lẽ cao xa một chút.

« Đã mấy năm nay, chúng ta cố sức quảng khai dân trí nước chúng ta. Chúng ta đã biết cao vọng đến cách cải lương chánh trị, chỉnh đốn quân-khí, tu bổ các việc công ích v.v. Duy có mỗi cần nhứt đáng cho thi hành các việc ấy là sự học thì ta chưa hề nghĩ đến cho lắm.

« Ngày nay nước ta cần dùng nhứt là những người có học. Việc học ngày nay không thể dễ như cũ dặng. Ta cần phải có những người biết thấu được cái văn minh Âu-châu. Mà muốn hiểu thấu được cái văn minh Âu-châu ấy muốn vở được cái mối bí-mật nó làm cho Âu-châu cường thịnh, thì phải biết tiếng Đại pháp.

« Nếu có người hỏi ta rằng: Sao lại cứ phải học tiếng Pháp, học tiếng một nước nào ở Âu châu chẳng được hay sao?

« Thì ta xin đáp rằng: Phải tiếng Pháp mới được. Vì muốn tới được cái mục-dịch như ta đã nói, thì duy chỉ có tiếng Pháp mới giúp được ta mọi việc mà thôi. Ngoại giả tiếng Pháp cũng còn tiếng Anh (*Angleterre*) tiếng Đức (*Allemagne*) nữa, nhưng tôi có bảo bỏ hai thứ tiếng ấy đâu.

« Song, xét ra trong hoàn-cầu có nhiều xứ, mà ở châu thành *Téhéran* ta thì thông dụng nhứt là tiếng bốn-xứ rồi thì nhì tiếng Đại-pháp mà thôi. Vả xét ra nước ta xưa nay, chịu cái phong khí Đại-pháp nhem vào, vẫn bao giờ cũng thấy lợi. Bởi vậy tôi nghĩ ta nên để cho cái phong khí ấy cứ mỗi ngày nhem thêm vào cho ta thì càng hay. Vả, ta muốn chuyên vào môn cách-trí, thì tiếng Đại-pháp không xong.

« Các em đây đã biết rằng:

Không có cái chi khoái cho bằng trước khi nghĩ trưa, hút một điếu thuốc BASTOS langsa rồi ngủ, thì được khoái cả con người thế!



Mỗi nhà thơ giáy thép đều có nhận mua nhứt trình Lộc-tính-tân-văn giùm

lân-văn giùm

nghề học cách-tri ngày nay là một nghề riêng của người Thái-tây, chẳng người xứ nào hơn được. Vậy thì ta phải nhờ các nước ấy, phải trông cậy các người thông thái ở các nước ấy, nhờ có sách của các bậc ấy, ta mới nói được nghiệp học cách-tri.

« Cừ như ý tôi thì tiếng Đại pháp mới thiết là cái chìa khóa để mở mà vào trong cái kho tàng kiến thức của Âu-châu, để lấy cho dân ta những điều cần dùng nhưt ngày nay.

« Ngày nay học cách-tri là một việc rất cần chớ không phải là một việc thừa nữa, chớ nếu để cho việc học cách-tri là một việc để dành cho đám thượng-lưu mà thôi. Cả quốc-dân giàu không nên chuyên cả vào việc tìm tòi xét nghiệm là một việc để riêng cho mấy nhà chuyên-môn. nhưng cũng phải biết ngấm được cái cuộc tấn bộ, cuộc nhơn trí mở mang. Bởi vì đời người ta ngày nay, phải lấy cách tri làm gốc cho nên phạm người ta ai cũng phải biết sơ sài ít cách tri.

« Hễ dân nào mà phần nhiều còn dốt, thì dân ấy tấn hóa chậm chạp chắc sao cũng có ngày phải diệt đi, hoặc bị người lấn áp.

« Vậy thì trước hết ta phải cố sức mà gây nên cho việc học rải khắp ở các nơi trong nước, và phải khuyến cho cái học văn chung của dân trong nước được nâng cao lên.

« Việc đó là một việc yếu-vụ của nước ta là một nước tự chủ, mà tự chủ thì lại có trách nhiệm; phạm có quyền to, thì phải có nghĩa-vụ to.

« Ta học là học để giữ lấy nghĩa vụ ấy. Tư-tưởng của ta, tri-lự của ta, cũng phải mở rộng ra và phải đổi cách suy nghĩ mới được. Muốn được vậy thì phải cầu đến tiếng Đại pháp. Ai học tiếng Đại-pháp thì tiếng ấy biến cái khiêu chất mình, đổi cả giáo dục của mình đi một cách lạ ai đã tự nghiệm rồi mới biết, chớ không đoán trước được.

« Có học nó mới biết được những tư tưởng Đại-pháp tinh vi tách bạch là dường nào; mà lối văn Đại pháp

đẹp là dường nào, rồi lấy cái tinh vi ách bạch ấy, lấy cái đẹp ấy, luyện với cái lý thú riêng của văn chương a, thì gây ra được một lối văn chương mới tuyệt phẩm.

« Đó, các ngài coi đó thì biết tại có gì mà ta nên cho việc học tiếng Đại-pháp là một việc đầu tiên phải làm để gây lấy học thực cho người nước ta. Coi đó mà coi thì biết sự làm cho tiếng Pháp rải khắp cõi Ba-tur, tất là giúp nước Ba-tur đó!... »

Người Ba-tur còn phải đi cầu người Đại-pháp đến dạy, như ta thì thầy Đại-pháp đã ngồi trong nhà rồi, thì nên mừng là ngàn nào. Nghĩ vậy thì lại càng nên gắng sức mà học cho mau lấy cái tiếng qui hóa, chuyên nhuộc vì cường áy.

XXX.

NHÂN ĐÀM

Contes amusants

Giá bánh

Người kia lừng khừng, ở trên rầy, mới xuống thiềng-thị một chuyến, nghe rao. « Ai ăn bánh?... Ai ăn bánh?... » Kêu phứt lại, không hỏi giá cả) ngồi xuống nit cho ba cái no rồi đứng dậy đi. Con mẹ bán bánh kêu giựt-ngược lại: « Ừ! Chú kia! Ăn rồi, sao bỏ đi đâu vậy? » — « Thấy mời, thì ăn. Biết đâu nào! »

Chàng va trong lưng bỏ chỉ, đang kia nổi xung, giết cho ba đòn gánh.

Khi về tới nhà, người hàng-xóm thấy, chạy lại hỏi thăm « Chớ bột, lóng này mấy? — Bột, mấy không biết, chớ bánh, thì một cái, một đòn gánh:»

Bài thơ cợt

Có một thằng kia biết ba chữ lem nhem, mà làm tuồng thông thái. Một ngày đến tối, cứ ngồi vịch đóc, rung lui, bình vạu hoai, mà không thấy làm thơ phú chi cả.

Bữa nọ vợ nó hỏi rằng: « Sao anh bình vạu hoai, mà không thấy anh

làm thơ làm phú gì, nghe coi ra thế nào? »

Nó trả lời rằng: « Phàm phép làm thơ, thì phải có đề thặng, như không có đề, biết thơ gì mà làm. »

Người vợ nó bèn chỉ cái quần-bàn treo dưới bàn thờ mà nói: « Thôi! thì làm thơ ông cợt trong cái quần-bàn kia kia. »

Nó ngẫm-nghi một hồi, rồi làm một bài thơ như vậy:

*Đồ số ngồi dười ghế,
Cổ vắn cổ vắn coi có dư.
Không ăn không uống mà không ốm,
Lẳng lẳng mà nghe không tiếng họ.*

Chọc gái

Có một anh thầy dạy học, thấy có kìa nhan-sắc đẹp-đẽ đương kén chồng, bèn làm một bài thơ mà chọc:

*Da trắng trắng, tóc tron tron,
Nhan sắc có mi it kẻ hơn.
Ai thấy có mi mà chẳng muốn?
Muốn vi da trắng, tóc tron tron.*

Có ấy không ưng bèn họa lại:

*Vân còn bé, phủ chưa tron
Tài trí thầy mi hểm kẻ hơn.
Ai lấy thầy mi thì phải mặt,
Mặt vi vân bé, phủ chưa tron.*

P. H

TẠP CHẾ ÍCH DỤNG

Recettes utiles

Thuốc ngủ

Ai đêm trằn trọc không ngủ được thì có kẻ dạy một cách nghe ra cũng có lý, nên làm thử mà coi.

Khi đặt lưng xuống giường muốn ngủ liền, thì trước hết nằm ngược đầu lên trên gối cho thấy môi cổ rồi hãy đặt đầu xuống gối. Xong rồi giờ thẳng hai tay đưa lên dùng cho đụng chiếu, rồi trong bụng đếm thầm từ 1 đến 100 Hai tay để lên đếm rồi mà chưa muốn ngủ thì tới hai chơn, cũng đếm đến một trăm. Không mấy người còn thức được khi tới hai chơn. Nhưng trí khôn phải quên hết các việc đưng tính toán chuyện chi khác mà đưng có nhớ ai (nhứt là tính nhơn)

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhưt trình Lục-tinh-tân-văn giùm

nếu nhớ ai, mà không ngủ được thì là tại mình; vô phương cứu được.

Cách nằm ngủ khỏi mọc đê

Ta thường gọi mọc đê là tại khi ăn no rồi đi ngủ liền, lại nằm nghiêng về bên tay trái làm cho gan chông lên dạ dày.

Muốn nằm ngủ không bị mọc đê thì ăn cơm xong rồi, đừng có đi ngủ liền, ít nữa là qua 2 giờ đồng hồ mới nên đi nằm. Mà có nằm nghiêng thì nằm nghiêng về bên tay mặt cho dạ dày nằm ở trên, gan ở dưới. Như vậy thì không khi nào dứt mình, hay là bị mọc đê.

P. H.

THƠ TÍN VANG LAI
(Petites correspondances)

Salon (Bouches-du-Rhône)

Kính tham ông cho dựng đôi chữ Anh an sau đây tôi sẵn lòng mà cho ông hay rằng: gần mười lăm năm nay tôi thường dùng thuốc này thuốc kia mà trị bệnh về việc máu men, thì tôi thấy chẳng có thứ nào cho bằng thuốc Dragées Rabuteau là một thứ thuốc rất linh nghiệm, uống nó vào thì bệnh liền thuyên giảm.

Nay kính
Quan lưon-y R.

Trở tại tiệm thuốc Thượng-dãng, G. RENOUX
nhứt hạng hào-tê sư, Saigon trước rạp hát tây

NHƯƠNG NHA NỮ Y SI
(Chirurgiens — dentistes)

Bà Rose Lahille de Vincenzi và cô Taddy de Vincenzi làm nghề trồng răng có bằng-cấp y-viện thành Bordeaux ban. Bà Rose Lahille liếp nước thân chủ mỗi ngày: sớm mai từ 8 giờ đến 11 giờ, chiều từ 3 giờ đến 5 giờ. Trừ ngày chúa nhật và các ngày lễ.

Trồng răng và nhổ răng nó nhiều cách kêu Prothèse, Bloc Huê-kỳ v. v.

Nhổ răng người lớn 5 \$, con nít 3 \$, bit lỗ răng hư tu 6 \$ sấp lên, trồng răng thường răng, vàng và có dự đồ phụ tùng.

Hãy đến nhà 33 đường Filippini, Saigon.

LỜI RAO

Kính còng lục châu quán từ và qui quan qui khách được hay, may tôi có lập tiệm ngủ và cấp học hiệu là Dương-Huê-Vinh-Phát tại chợ chánh Saigon đường Espagne môn bực 237 góc đường Bourdais.

Xin qui quan qui khách tưởng tình đồng ban cùng nhau, nhưn khi có dịp đến Saigon, thì xin mời qui quan qui tới làm tôi mà nghỉ, và có sẵn phòng và mat mề và sạch sẽ là n, phòng xây vách gạch chẳng có nóng nực nhưn mấy chỗ vách vau, mà giá tiền lại rẻ hơn mấy chỗ khác.

Lại phòng cấp học đủ có sẵn tay thợ anh danh, cấp nhiều cách khêu leo, và mau mắn lệ tang, khỏi nọc sọc qui quan ngồi lâu.

Bất kỳ cho nếu chừng nào qui quan có dịp đến Saigon, xin rông lòng tưởng tới, và dể qui quan giúp nhau, cho cuộc lần bộ mau thành tựu. Thì ở tới hết lòng cảm nghĩa a chẳng cần, lại sẵn lòng lo lắng cho vừa ý qui quan qui khách chúng sai.

Nay kính.

NGUYỄN-VAN-BÀU đit Dương-Huê.

VẢI ĐEN VÀ VẢI TAM-CÔNG

HIỆU
VẠN-HÒA

CỬA TIỆM HIỆU

Vạn-Xuân-Long

Chợ lớn, đường Huê-Viên, số 19

BẠCH

công chừ quới khách rõ :

Từ năm 1897 tại tiệm tôi có nhuộm vải đen và vải tam-công, dùng thứ vải tốt mà nhuộm cho nên màu nó tốt tươi, dầu mưa nắng cũng chẳng phai dăng, giặt thế nào cũng không trở. Sánh với các thứ vải bán nơi tiệm khác thì nó tốt hơn xa lắm. Chừ quới khách trong Lục-Tỉnh đều rõ biết.

Nay tôi lại rông công làm cho hơn khi trước và lại bán giá rẻ hơn.

Tôi muốn cho hiệu tiệm tôi rông danh, chẳng phải là lo cần lợi mà thôi.

Xin các quới khách chiếu cố mua thử mà dùng thì mới rõ biết là sự thật.

Cũng có kẻ giả mạo hiệu vải của tôi nên tôi phải làm giấy riêng mã để trong vải này có hình con cá « kim ngư » màu xanh và lại có hình của tôi ấn hành, đặng chừ quới khách xem tuờng mà khỏi lầm sự giả mạo.

VẠN-XUÂN-LONG, kính.



記為魚金

啓者本號精染烏布及三針布等久洗不變與市上所兌不同馳名歷久布面有蓋白粉印並有鐵印內標為近來奸商混假日熾特加金魚標為記諸君光顧請認內外標庶不致誤馬
萬和染坊謹白

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm

**CÔNG THÌ SẮT MÀ CÓ
NHIỀU THỬ**

(Il y a fer et fer...)

Thuở xưa mấy ông già bà cả khi nào mệt mỏi, yếu đuối trong mình thì thường hay lấy đinh sắt có sét ngâm trong ly nước, rồi uống đó.

Làm như vậy đó chẳng qua là đỡ mà thôi, chứ chẳng có chi làm chắcặng. Ngày nay, người ta đã tìm được cách hay và có vật thần hiệu mà trị các bệnh nói trên đó rồi.

Ấy là thuốc Dragées Rabuteau, dùng nó mà trị về mấy việc màu me thì hay vô cùng.

Quan Lương-y Rabuteau đã thí nghiệm rõ ràng và biết hết các bệnh như là: mất máu, hư máu vẩn vẩn.

Khi nào người đau mà uống sắt vào trong bụng thì sắt ấy sẽ vào bao-tử mà tiêu hóa trở ra một vật kền là protochlorure de fer

Cũng thì sắt mà có nhiều thử, vậy thì khá dùng thử sắt nào mà dọn rồi, uống vào liền thấy linh nghiệm thì mới phải cho. Thử sắt nói đây dùng mà cho những đứa con gái hay là con trai nào mà rết, mất máu thì hay lắm.

Thuốc Dragées Rabuteau này, hãy uống vào thì liền nhập theo huyết-cầu mà nuôi cả thân thể ta.

Chư-lớn muốn biết bởi cơ nào mà thuốc Dragées Rabuteau thần hiệu hay không? Chẳng khó gì, hãy coi san đây thì rõ. Ngày kia có một người bệnh đến nằm nhà thương. Người bệnh ấy yếu quá gần chết. Khi đó có một bộ máy của ông Malassez bay, để dùng mà đếm huyết-cầu trong thân thể con người. Như muốn đếm thì chích ngón tay cho chảy máu ra, rồi lấy máu đó đổ vào máy cho nó đếm mới được.

Bên chích người đau ấy, rồi đếm thử coi thì có 2,919,000 huyết-cần mà thôi, ít quá. Người thường, chẳng có đau ốm chi thì phải có 5.500.000 huyết-cần mới được. Khi đó mới lần ăn cơm thì thấy thuốc mới cho người bệnh uống hết hai bình thuốc Dragées Rabuteau. Uống thuốc này chừng hai ngày như vậy thì huyết-cầu tăng lên tới 4.578.000.

Kể từ ngày đó, người bệnh lần lần mạnh lại giỏi như thường, mà lại đỡ da thâm thệt hơn xưa.


Quan lương-y Rabuteau cũng như thuốc mà trị nhiều bệnh khác nữa.

Chang phải moi lần uống, mỗi lần chích máu mà sợ ngứa là chính một người đáng thí nghiệm coi thuốc hay cùng đỡ mà thôi.



Trở lại tiệm thuốc Thượng-dãng, G. RENOUX nhất hạng bảo-tế-sư, Saigon trước rạp hát tây

KHOẢN CHẤT THỦY
Nước suối kim thạch



VICHY

PHÁP-QUỐC-TUYÊN

VICHY CÉLESTINS

Có ban nguyên ve và nửa ve.

Tri binh đau Thận, binh đau Bàng-quang, binh Phong Thạch-lâm-binh (kể) — Đau mảy chỗ lặt-lẻ

tri binh đau gan và binh đam.

tri binh thương tí, trường nhiệt.


Hãy coi chừng đồ giả mạo, khi mua phải chỉ cho đúng thứ nước nào mình muốn dùng.

VICHY-ÉTAT ĐIỀU TẾ

SEL VICHY-ÉTAT là muối tự nhiên trong nước suối ấy mà ra. Có hộp và có ve

PASTILLES VICHY-ÉTAT mỗi khi ăn cơm rồi uống chừng 2, 3

COMPRIMÉS VICHY-ÉTAT dùng để cho mình ngon nước thì mới-khỏi-bệnh





Thuốc hoan

Ki-ninh của P. Pelletier

thần hiệu chữa bệnh:

Nóng lạnh, Ho gió, Xổ

mũi, Phong, binh

Cúm và các bệnh

Ho vật.

Phải đòi cho có tên "PELLETIER"

Có trữ tại tiệm thuốc Thượng-dãng, chủ tiệm là **G. RENOUX** nhất hạng bảo-tế-sư, Saigon, trước rạp hát tây, và tại tiệm thuốc Pháp-Á, đường Thủy-binh, số 215, Chợ-lớn, ngang nhà giấy xe lửa lớn.

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Nordom. — SAIGON

ĐẠI-PHÁP-CÔNG-THÂN, chủ quốc-ngữ

Nói về các vua, quan có danh tiếng nước Đại-pháp từ sơ khai đến đời nay, nhiều chuyện có ích và hay.

Giá 2 fr. 50

Tiền gửi 0 50

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Nordom. — SAIGON

ĐẠI-PHÁP-CÔNG-THÂN, chủ quốc-ngữ

Nói về các vua, quan có danh tiếng nước Đại-pháp từ sơ khai đến đời nay, nhiều chuyện có ích và hay.

Giá 2 fr. 50

Tiền gửi 0 50

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhật trình **Lục-tính-tân-văn** giùm

Extrait du Bulletin de la Chambre de Commerce de Saigon

THƯƠNG TRƯỜNG
(Renseignements commerciaux)

Rượu Quinquina			Rượu chát			Đầu ăn		
Dubonet	12 ve	15.60	Médoc	12 ve	13.50	id.	24/2	18.25
Gentiane	id.		De Neuchatel	33 ve	28.00	Asti spumante Cinzano	12/1	16.00
S Raphaël	id.	12.35	Blanc haut Sauternes	id.	11.00	id.	24/2	19.00
Rượu rôm (rhum)			Chau Laclotte (Latrille)	12 ve		Đầu ăn		
Mana	12 ve	23.50	Chau Grangeveure (id.)	id.	8.00	Bessède	12 ve	14.50
S' James	id.	17.50	Château de Frands	1 thùng		Carol	id.	4.50
Des îles	id.	16.00	De Bandol	id.	35.50	L'Univers	id.	
Negrila	id.		De Bordeaux	id.		id.	24 ve nhỏ	21.50
Cocktail W. Firth	id.		Entre-deux-mers	id.		Robert	id.	9.75
Marc L'heritier Guyot	id.		Montferrand	id.		Artaud frères	12 litres	
Rượu VET-MET (Vermouth)			Latrille	id.	15.00	Rainaud	id.	22.50
De Turin	12 ve	9.00-10.800	Samos fin	id.	7.50	id.	24 litres	40.00
Noilly Prat & Co	id.	12.00	Madère Rivoire	id.	7.50	Unique	12 ve	43.00
Dollin	id.	21.00	Malaga Rivoire	id.		Servanes	12 litres	18.75
Rivoire	id.	5.50	Muscato de Frontignan	id.	7.50	Giảm		
Cinzano Torino	id.	28.00	Rivoire	id.	8.00	Dessaux	1 thùng	26.00
Chambéry Cinzano	id.	8.75	Madère Gontrand	id.	8.00	Hộp quet		
			Muscato Gontrand	id.	8.00	Bến-thuy một thùng		
			Malaga Gontrand	1 thùng	8.000	700 sản mỗi sản 10	id.	59.50
			Cinzano Muscato d'Asti	12.1	15.50	hộp		

CHƯ VỊ ĐÀ GỜ BẠC

đồn quan lấy làm cảm ơn chư vị kẻ ra sau này, vì c
tong tất gởi mandat bạc đến trả tiền mua như trị
cho Bồn quân; ấy là sự giúp cho Bồn quân mà đ
hưu ích mở mang cuộc văn minh.

Số phát	nhật trình	mandat
512	T. L. Cholon	Mandat 6 \$ 26.939
1457	R. P. T. Travinh	6 596.20
1425	T. V. N. Tiểu-cán	5 599639
527	P. Q. N. Cholon	6 258.96
706	T. T. P. Longxuyên	5 12
174	V. D. G. B. Bacliên	1 269357
256	T. H. Đ. Mécay	6 266.106/415
687	Đ. V. P. Longxuyên	5 248710
789	V. Mytho	5 273248
1047	H. K. Saigon	Bạc mặt 5 "

TIỆM MAY và BÁN HÀNG-TÀU

Kính mời Chư-quí-có trong Thành-phố cùng các đấng hảo-tâm Qui-khách Lục-châu như Qui-vị muốn dùng may niệm áo cách kiểu thì nào, hay là may sườn áo hàng tàu, xin niệm tình đến giúp nhau lấy thợ. - Tiệm tôi có thợ Hướ, cắt, may đủ cách kiểu đơng thời đưng; tiền công may và giá hàng dể đều nhẹ. - Còn sự khéo vụng tôi chẳng dám khoe khoan quá là, xin đến may mới lần thì rõ việc khéo không Lỡ và lễ tận mởi, xin Qui-có niệm tình, đến giúp nhau cho nể cuộc

M^{me} NGUYỄN HỮU SANH,
110, quai Arroggo-Chioux (Cầu Ông Lãnh).
(Gần ga xe lửa Saigon)

HAI MƯƠI NĂM DANH TIẾNG!!!

TRƯỜNG SANH
VẠN BỊNH
HỒI XUÂN
PHẦN NHƯỢC
VI CƯỜNG
NHỜ BỜ
THUỐC RƯỢU
HIỆU



Có trữ tại
tiệm thuốc
Thượng-đẳng
chủ tiệm là
G. RENOUX
nhứt hạng

bảo-tế-sur, SAIGON
trước rạp hát langsa

Và tại tiệm thuốc Pháp-A, đường Thủy-binh, môn bài số 215, Chợlớn, ngang nhà giấy xe lửa

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm

CÓ MỘT MINH HÃNG NÀY TRƯ

TRONG CẢ ĐÔNG DƯƠNG

Bán các hàng đều là thượng hạng

Khi có mua phải nài người bán



MÁY HIỆU SAU ĐÂY

<p>APÉRITIFS</p>	<p>THUỐC RỜI</p> <p>MELIA</p> <p>THUỐC VẤN</p> <p>CIGARETTES MARINA</p> <p>MELIA</p> <p>Avenue Durando - Algiers</p>	<p>RƯỢU CHAMPAGNE</p> <p>CHAMPAGNE ÉPERNAY</p> <p>MERCIER</p>	<p>RƯỢU COGNAC</p> <p>COGNAC</p> <p>COFFET & C^o</p>	<p>RƯỢU CÓ BỘT</p> <p>COGNAC</p>	<p>DẦU THƠM</p> <p>HUILE IMPÉRIALE</p> <p>HIỆU GON RONG</p> <p>CHI MÂY MÂY</p> <p>BEST COTTON</p> <p>EXTRA QUALITY</p> <p>PROUD AND STRONG</p> <p>INDOCHINA</p>
------------------	---	---	--	----------------------------------	---

SAIGON. — 34, ĐƯỜNG CHARNER 34. — SAIGON

HÀNG DE LA POMMERAYE

VÀ CÔNG-TY

Có bán và đặt đèn acetylene khí đá

Có bán máy acetylene (nhốt khí đá) đủ thờ đèn huê lệ, đèn thủy tinh, hòng đèn-đôi và hòng đèn incandescence loa rất sáng, giầy chỉ sang-hơn, vân vân.

Có bán carbure de calcium (khí đá)

Xin chú-ước-khách chớ ngại, hãy đến gót ngọc đến hàng, h-ác viết thơ ma hỏi thăm, thì tôi sẽ hết lòng nghinh tiếp noác hỏi âm. Nếu vì nao viết thơ lên muốn cho tôi sai thơ giới đến ma tình việc đặt đèn trong nhà cũng định giá cả, thì tôi sẽ vưng theo, sai thơ đến lập tức.

Như đánh lòng giá cả như ở định làm thì tiền phí-lộ của thơ về phần hàng chịu.

Hôm nay rất đoan châu và bán giá rẻ hơn hết trong cõi hồng dương

Thuốc chữa bệnh di ta là riệu bạc hà,

(de Ricqlès)

Lấy vào một chén nước chè nóng, pha bạc hà

Ricqlès

vào rồi uống thì chừ-được việc di ta và giức đầu mảy sốt.



茲有葛列薄荷水主治
 寫症及溫熱頭痛甚是
 神效飲法取茶水濃一盞
 八夷列薄荷水少許服之
 即愈

Có trữ tại tiệm thuốc RENOUX, bào chế y khoa tân-sĩ nhứt hạng bào chế y sanh đường Catinat và đường Bonnard, Saigon.

Mỗi nhà thơ giầy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-vân giùm

Số 357

Số 357

ÔNG DƯƠNG

ua phải
bi bán



SAIGON

茲有夷列薄荷水主治
瀉症及溫熱頭痛甚是
神效飲法取茶水濃一盞

ba tấn-sĩ nhưt hạng
onnard, Saigon.

an-vân giùm

TRÌNH

CÙNG CHÚ-VỊ HÚT THUỐC ĐIỀU DẶNG TƯƠNG:

TABAC DU GLOBE — CIGARETTES DU GLOBE

(THUỐC GÓI CÀ-LỘP) (THUỐC ĐIỀU CÀ-LỘP)

Vị nào biết xài thuốc hút đều ưa dùng thử thuốc **CÀ-LỘP** làm vì: một là giá rẻ lắm, hai là mùi ngon.

Hàng thuốc **CÀ-LỘP** dùng nhiều tay bác-sĩ thạo nghề dọn thuốc mà chọn lựa những lá thuốc nhưt hảo hạng hơn hết mà làm ra.

Cách dọn thuốc kĩ càng như vậy thì mùi nó dịu ngọt, không ngạt cổ, chẳng phạt tì và lại làm cho miệng lưỡi được **THƠM-THO, IM-MÁT**. Bởi thuốc này tinh anh và tuyển soạn làm nên mới được như vậy.

THUỐC GLOBE (Cà-lốp) này, vì tánh tinh hảo, thiết là một **VỊ-GIẾT-TRÙNG** quý lạ, nó tào trừ các con tê-vi trong miệng mình. Hễ dùng nó thường cũng như mình để phòng các bệnh hoạn vậy.



Chuyện này chú-vị ưa dùng thuốc điều đều hiểu rõ từ ngày **THUỐC GLOBE** (Cà-lốp) tràn qua Đông-dương đến nay đã hơn hai chục năm dư rồi.

HÃY HỎI MÀ MUA ĐAU ĐAU CÙNG CÓ:
THUỐC GÓI GLOBE (Cà-lốp)
và
THUỐC ĐIỀU GLOBE (Cà-lốp)

Phạm bán thuốc rời hay là thuốc vắn thì phải dùng giấy mà gói bao.

Vậy nên những bao ấy mà huê dạng mắc tiền thì tự nhiên cái ruột trong phải là thứ rẻ dặng có thừa trừ cho vừa cái giá.

Thuốc là đây bao rã đơn sơ, chẳng tốn mấy đồng, cho nên ta có thể mà chọn thứ thượng hạng.

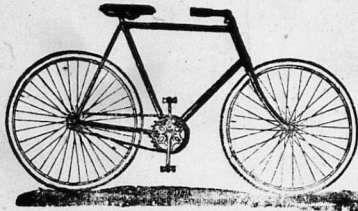
Cách bao gói đơn sơ của ta đây làm cho ta bán dặng thuốc tốt chỗ không phải bán giấy hay là bán hình chi.

DENIS FRÈRES
Bordeaux, Saigon, Haiphong, Hanoi
ĐẠI DIỆN CÀ ĐÔNG-DƯƠNG

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhưt trình Lục-tính-tân-vân giùm

HIỆU TO LANGSA " LA SEMEUSE "

XE MÁY HUỆ LỆ ĐỀ ĐI ĐƯỜNG XA KIỀU O.

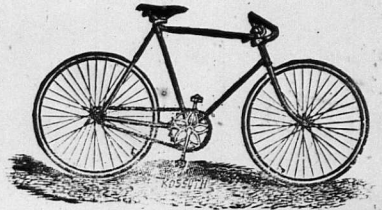


Vành bánh xe bằng cây và bằng Aluminium (Tô-phần) hoặc bằng sắt tự ý mình lựa.

Vỏ Cao-su Bergougnan hiệu « Le Gaulois » túi da ba góc, có đựng:

- 2 cái chìa khóa;
- Bình dầu;

Ông thụt và đồ phụ tùng.
Tay cầm bẻ bánh tự ý mình lựa.

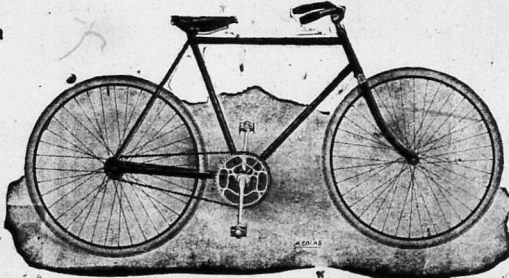


Xe vành cây và Aluminium

Bánh xe THÔNG-TỬ

Giá 60\$

Vành bằng sắt 55\$



Xe bánh cây và Aluminium

Tum « EADIE »

Núm xe thông thả và giầy ngưng bánh xe chổi lái

Giá 65\$

Bán tại Hàng BERTHET, CHARRIERE VA CÔNG TY, môn bài số 68, đường Kinh-lập, SAIGON

Nên gửi thư đến hàng Berthet, Charrière và Công-Ty xin sách riêng có vẽ kiểu và chỉ giá cả.

Tại hàng này cũng có thứ xe hiệu « LE DRAGON » rẻ và chắc, từ 47\$ một cái sắp lên, bánh xe thông thả có túi da, ông thụt, chìa khóa và bình dầu

Kiểu ve



MƯỜI CÁI NGÀN BÀ

QUINA-LAROCHE

THUỐC RƯỢU

Ó CỐT RƯỢU NHO

CƯỜNG TRĂNG, BỔ HUYẾT, GIẢI NHIỆT

Trong rượu này có đủ 3 tánh của 3 thứ Kimbkyne (đông, đá, sắt)

RƯỢU QUINA-LAROCHE mỹ vị dễ uống, tốt hơn hết các thứ rượu nho và rượu ngọt, có tròn cốt Kimbkyne.

Nó rất thần hiệu trong việc trừ hư-nhiệt, ấm thực bất tấn và hàn nhiệt bệnh.

QUINA-LAROCHE FERRUGINEUX

đông mà trừ huyết suy chứng, bạch chứng, cũng bẻ đờm, những người bệnh đau lâu mới mạnh, vãn vãn

TIỆM NÀO CŨNG CÓ BÁN

PARIS, 20, Rue des Fosses-Saint-Jacques, PARIS

Có trữ tại tiệm thuốc RENOUX, bào chế y khoa tấn-sĩ nhưt hạng bào chế y sanh đường Catinat và đường Bonnard, Saigon.

Saigon, Imp F-H SCHNEIDER

Certifié / Authentic / Forme in triage M.

Si l'on a le mille / Secant ex / Saigon, le 24/12/14 19

Vu pour legalisation de la signature

Saigon, le 19

Le Maire de la Ville de Saigon

HÃY HỎI THỨ HỘP QUỆT HIỆU NÀY



LÀ THỨ TỐT HƠN CÁC THỨ KHÁC

Directeur-Gérant : F.-H. SCHNEIDER

TÂN HỌC VĂN TẬP

(BULLETIN SCOLAIRE)

新學文集

VĂN-CHƯƠNG KHOA (Partie littéraire)

BẮC-KỲ SOẠN

Le Coq et le Renard

Sur la branche d'un arbre était en sentinelle.

Un vieux coq adroit et matois.

« Frère, dit un renard, adoucissant sa voix,

Nous ne sommes plus en querelle: Paix générale cette fois.

Je viens te l'annoncer; descends, que je t'embrasse.

Ne me retarde point de grâce;

Je dois faire aujourd'hui vingt postes sans manquer

Les tiens et toi pouvez vaquer,

Sans nulle crainte, à vos affaires;

Nous vous y servirons en frères.

Faites en les feux dès ce soir;

Et cependant viens recevoir

Le baiser d'amour fraternelle.

— Ami, reprit le coq, je ne pouvais jamais.

Apprendre une plus douce et meilleure nouvelle

Que celle

De cette paix;

Et ce m'est une double joie

De la tenir de toi. Je vois deux lè-vriers.

Qui, je m'assure, son courriers

Que pour ce sujet on envoie:

Ils vont vite, et seront dans un moment à nous

Je descends: nous pourrions nous entre-baiser tous

— Adieu, dit le renard, ma traite est longue à faire

Nous nous réjouirons du succès de l'affaire

Une autre fois. » Le galant aussitôt.

Tire ses grègues, gagne au haut,

Mal content de son stragème;

Et notre vieux coq en soi-même

Se mit à rire de sa peur:

Car c'est double plaisir de tromper le trompeur.

LA FONTAINE, Fables.

Con Gà-trồng và con Chồn

Trên hành cây con gà-trồng đậu,

Đã khôn ngoan lại lâu việc đời.

Hồ-li đến ngọt mấy lời:

« Đòi ta hết giận, tới thời hòa-an.

Nay trong khắp thế-gian thân ái.

Tình anh em tôi lại thừa aiph.

— Xướng đây hôn cái tỏ tình;

Trăm nơi còn phải chạy nhanh mới

Rầy mặt sức vầy vùng đi lại,

Tôi với anh hết hại lẫn nhau.

Từ đây anh chớ lo âu,

Khi nào có việc muốn cần đến em,

Gọi một tiếng ngay đêm cũng lại.

Xướng đây hôn gọi ngãi đồng-bào.

Gà rằng: « Mừng rỡ xiết bao!

Tin này biết lấy cách nào tỏ vui?

Lời anh nói thì tôi trong.

Khi ngo xa thấy bóng chó săn,

Hai anh dưng chạy tới gần.

Y chứng cũng một tin thân-ái này.

Đợi tôi đó xuống ngay lập tức,

Đề bốn ta cũng được hôn nhau...

Hồ-li nghe chữa dứt câu.

Vội vàng một mạch cầm đầu chạy

« Thôi anh nghỉ dễ dành khi khác,

Kéo em còn chạy các nơi xa».

Nói rồi cần bốn chân ba,

Nghĩ mưu không dặt hồ ta gian minh

Gà thấy hăng thất kinh đặc ý:

« Lừa thẳng giang thích-chí đờng

« Lừa thẳng giang thích-chí đờng

« Lừa thẳng giang thích-chí đờng

« Lừa thẳng giang thích-chí đờng

« Lừa thẳng giang thích-chí đờng

« Lừa thẳng giang thích-chí đờng

« Lừa thẳng giang thích-chí đờng

« Lừa thẳng giang thích-chí đờng

« Lừa thẳng giang thích-chí đờng

« Lừa thẳng giang thích-chí đờng

« Lừa thẳng giang thích-chí đờng

« Lừa thẳng giang thích-chí đờng

« Lừa thẳng giang thích-chí đờng

« Lừa thẳng giang thích-chí đờng

« Lừa thẳng giang thích-chí đờng

« Lừa thẳng giang thích-chí đờng

« Lừa thẳng giang thích-chí đờng

« Lừa thẳng giang thích-chí đờng

« Lừa thẳng giang thích-chí đờng

« Lừa thẳng giang thích-chí đờng

« Lừa thẳng giang thích-chí đờng

« Lừa thẳng giang thích-chí đờng

« Lừa thẳng giang thích-chí đờng

HÀNG BUÔN CÓ DANH TIẾNG

O. LANGLOIS

185, rue Catinat — SAIGON

Có bán nón casques, nón rơm, nón ni
và giày langsa đủ thứ

CÁO BẠCH

Ông O. Langlois, chủ nhà hàng bán
nón, giày ở đường Catinat số 185, kính
cho qui-khách Lục-châu đấng rõ:

Vi trong lúc này khó mua đồ bên Đái-pháp
nên những nón casques — nón rơm — nón
ni và giày trữ tại hàng càng ngày càng hẹp.
Vây như qui-khách ai muốn mua các vật
đó mà đừng trong ngày xuân như thì phải
lo mà mua trước, chớ có đề cập ngày sơ e
có hụt chàng.

Như lời tôi đã tỏ ra trong nhưt báo này kỳ
trước, giá tôi bán tính theo tiền « francs » và
sông theo giá bạc kho nhà nước lúc này, giá
biên trong cuốn « catalogue » của tôi mỗi
trăm phụ trội mười phần

Theo các điều kê trên này, thì catalogue
không lẽ gởi đặng cho qui-khách

THUỐC HAY

(Le meilleur des médicaments)



Nếu chư-tôn đau từ vị, ăn không
được tiêu, trong bao từ hay báo
bọt khó chịu, biếng ăn thì chư-tôn
hãy mua rượu Quina Gentiane
mà uống một ly nhỏ trước bữa
cơm, rồi sau bữa cơm uống một
ly nữa.

Rượu này có bán trong các
tiệm hàng-xén.

LỜI BẢO CẨN KÍP

Chư khản quan chớ tưởng lầm rằng hút
thuốc nhưn thì phải mang bình, mình mang
bình là ta mình không biết lựa thuốc mà
hút, bà thì nào hút như này làm sao không
hại.

Chư khản quan khà hút được thì thuốc
Cigarette Diva cho thường, muốn hút
bao nhiêu cũng vô hại, mà lại thơm tho nhẹ
nhàng trong cổ.

Có bán trong các tiệm hàng xén.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhưt trình Lục-tĩnh-tân-vấn giùm

NGUYỄN-VĂN-VĨNH, điển nôm.

RƯỢU COGNAC de MOYET

Rượu COGNAC hiệu MOYET này
đựng trong chai lớn cũng và nhỏ.
Trên mỗi chai,

gắn nơi nút, có một cái nhãn ba màu
như **CÓ TAM SẮC VÂY**

Ấy là
hiệu rượu
thiệt đó



Hình
Cognac Moyet
là một thứ rượu thiệt
ngon, chứ không phải
như mấy thứ rượu khác
kêu là rượu Cognac đó
đâu.

Nay, luật mới
cấm không cho kêu
mấy thứ rượu đó
bằng rượu Cognac
vì nó làm cho
người nào uống
nó phải mang
bệnh mà chết.

Chỉ
COGNAC
trên nhãn nơi
trên đây thì
đủ chứng rằng
rượu hiệu của
chúng tôi là
thượng hạng.

Hãy thử ít
chai rượu
Cognac Moyet
thì biết!

Mỗi khi ăn
cơm rồi uống
nó thì mau tiêu
lắm.

Khi nào mê
dung một ly
nhỏ thì **chắc**
khỏe liền trong
giây phút.

Nhắc lại một
đeu là rượu
Cognac Moyet
rất trong sạch
thiên hạ trong
cả hoàn-cầu ai
biết khi ăn-
uống đều đáng
mê.

Trong mấy tiệm hàng xén đâu đâu cũng có bán

→ **CÓ BÀN SĨ** ←
TẠI HÀNG

Union Commerciale

Indochinoise

34, ĐƯỜNG CHARNER, 34

→ **SAIGON** ←

LÀM CON PHẢI HIẾU (Piété filiale)

Bài thứ hai mươi

Ông Phạm-Hội tổ tiên trước là
người huyện Đờng-yên, thuộc về
tỉnh Hải-dương, sau lên ở huyện Thọ-
xương, thuộc về tỉnh Hà-nội.

Thuở trẻ nhà nghèo, nhờ có hai chị
chăm nghề thêu dệt, trên thì nuôi mẹ,
dưới thì nuôi em đi học, dầu là ai hỏi
cũng không chịu đi lấy chồng.

Khi ông ấy đã lớn, thờ mẹ hết đạo
hiếu, mẹ ưng uống nước Hồ-Tây, ông
ấy hằng ngày đi học, khi học xong
rồi, thời xách một bình nước Hồ-Tây
đem về mà dâng cho mẹ; sau mẹ đã
mất rồi, ông ấy thì đậu Cử nhơn, hai
chị buổi ấy tuổi đã cao rồi, không
lấy chồng nữa.

Niên-hiệu Minh-Mạng năm đầu,
được bổ làm giáo-thọ huyện An-sơn,
chẳng bao lâu cáo về dạy học-trò.

Thờ hai chị cũng như thờ mẹ, trong
nhà chẳng kỳ việc lớn, việc nhỏ, trước
bàn với hai chị, sau mới dám làm;
học trò đều là trông đó mà bắt chước.

Chị cả mất trước, ông ấy để tang 3
năm, chị thứ hai mất sau, ông ấy dặn
con ông ấy cũng phải để như thế.
Người ta ai cũng khen rằng: nhà ấy
thiệt nhà hiếu-hạnh. Việc ấy chép ở
Đại-nam-liệt truyện.

Xưa nay theo lễ, con để tang cho
cha mẹ thì ba năm, anh em để tang
cho nhau, thì trọn năm. Bởi lấy tình
có hơn, có kém. Nhưng ông Phạm-
Hội bởi nhờ có hai chị, trên thì
nuôi mẹ, dưới thì nuôi mình,
nhưng nuôi mình cho là ơn còn nhỏ,
mà nuôi mẹ thì đức càng lớn. Thế
thì thờ chị cũng nên như là thờ mẹ.

Than ôi! lễ vẫn bởi tình mà sinh
ra, hợp với tình tức là hợp với lễ vậy.

THÁI-XUYỀN, HOÀNG QUẬN CÔNG.

NAM VĂN HIỆP THÁI KIM-VÂN-KIỀU

TÂN ĐIỀN PHÁP VĂN

(Nouvelle traduction du Kim-Vân-Kiêu
Poème populaire annamite)

Bác-kỹ soạn

Trong tay đã sẵn đồng tiền,
Dans la main déjà (on avait) toute prête la
pièce de monnaie.

Dầu lòng đổi trắng thay đen khó gì!
Même, le cœur (voudrait-il) changer le blanc
(pour le) remplacer (par le) noir? Qu'y
aurait-il de difficile?

Họ Chung gia sức giúp vì,
M. Chung, fit des efforts pour apporter son
aide et son concours.

Lễ tâm (1) đã đặt, tụng kỹ cũng xong.
Le cadeau fait de plein gré (litt. du cœur)
déjà posé, le procès aussi était réglé.

Việc nhà đã tạm thông dong,
L'affaire de famille déjà provisoirement
arrangée.

Tinh-ký (2) giục-giã đã mong đợi.
Le moment de l'apparition des étoiles se hâtaît
de venir, déjà l'on attendait la minute où il
fallait partir (litt. rentrer rejoindre la
demeure de l'époux).

Một mình nàng, ngọn đèn khuya,
Seule elle était en compagnie de sa lampe
qui brûlait durant la nuit.

Áo đầm giọt lệ, tóc xe mái sầu.
La robe était mouillée par les gouttes de
larmes; ses cheveux tordaient leurs torsades
de douleur.

Phận dầu dầu vầy cũng dầu (3),
Le sort étant ainsi, il en sera ainsi, eh bien!
ainsi il en sera.

(1) *Lễ tâm*, le présent du cœur, appellation
ironique du présent qu'on fait malgré soi au
mandarin concussionnaire. Le nhâ-quê dit en
l'appoyant: «Grand mandarin, agréez ce
hommage de mon cœur sincère: (Lay quan
lớn, gọi là vi thiêng....)

(2) *Tinh ký*, le moment où apparaissent
les étoiles. D'après le Li-ki, le mariage doit
se célébrer la nuit, après l'apparition des
étoiles. (Hôn giả kiến tinh nhi hạnh).

(3) C'est par erreur qu'il y a *rầu* au lieu
de *dầu* dans notre édition annamite.

Mọi nhà thơ ai v theo đều có nhận mua nhật trình **Lục-tinh-tân-vân-glưm**

HIỆP THÁI
AN-KIỀU
PHÁP VÂN

Kim-Vân-Kiền
laire annamite)

ky soạn

sân đồng tiền,

(on avait) toute prête la

ng thay đen khó gì !
ndrait-il) changer le blanc
acer (par le) noir ? Qu'y
ile ?

sức giúp vi,

efforts pour apporter son
ours.

ặt, tụng kỳ cũng xong.
e plein gré (litt. du cœur)
écés aussi était réglé.

tam thong dong,

ille déjà provisoirement

ực-giã đã mong độ về.
aripation des étoiles se hâtait
on attendait la minute où il
litt. rentrer rejoindre la
ix).

ng, ngọn đèn khuya,
n compagnie de sa lampe
ant la nuit.

ề, lộc xe mới sậu.

ouillée par les gouttes de
eux tordaient leurs torsades

ầu vảy cũng dẫu (3),

si; il en sera ainsi, eh bien !

le présent du cœur, appellation
sent qu'on fait malgré soi au
essionnaire. Le nhà-quê dit en
Grand mandarin, agréez ce
non cœur sincère : (Lay quan
leng....)

le moment où apparaissent
près le Li-ki, le mariage doit
nuit, après l'apparition des
ả kiến tinh nhi hánh).

erreur qu'il y a rầu au lieu
tre édition annamite.

tân-văn giùm

Xót (1) lòng đeo-dặng bấy lâu một lời,
Quelle atroce douleur pour ce cœur qui s'est
attaché depuis si longtemps à un mot

Công trình kẻ biết mấy mươi.

Oh ! combien de peines et d'efforts sont perdus.
(litt. Peine et efforts en les dénombrant
feraient on ne sait combien de dizaines).

Vì ta khăng khít cho người dở giang.

Parce que je me suis attaché, Lui (l'homme),
va se trouver dans une situation embarrassante.

Thề hoa chưa ráo chén vàng,

Du serment d'amour, n'est pas encore sèche
la coupe d'or.

Lỗi thề thôi đã phũ-phàng với hoa

Violant le serment, hélas ! déjà j'ai été traitée
vers l'amour.

Trời Liêu non nước bao xa ?

Le Ciel de Liêu, par les montagnes et les eaux,
de combien (en suis-je) éloignée ?

Nghe đầu rẽ cửa chia nhà từ tới ?

Qui eût pensé que la séparation (litt. la séparation
d'avec la porte et la division d'avec
la maison) viut de moi ?

Biết bao duyên nợ thề-bồi.

On ne sait combien de sentiments et d'obligations
nous nous sommes jurés.

Kiếp này thôi thế thì thôi còn gì ?

Cette vie est finie, elle est bien finie. Qu'en
reste-t-il ?

Tái-sinh chưa dứt hương thề,

Quand je renaîtrai à la vie (future), n'aurais
pas encore été détruit l'encens du serment.

Làm thân trâu ngựa đền nghì trúc
mái (2).

Je me ferais bœuf et cheval pour payer ma
dette de reconnaissance envers l'amant de
mon cœur (envers l'ami trúc-mái).

(1) En français, il existe le terme général
douleur pour désigner toutes les sensations
désagréables produites par une lésion ou un
état anormal de l'organisme, et au figuré, de
l'âme. En annamite la douleur physique prend
des noms différents suivant la nature des
lésions et la douleur morale suivant la nature
des souffrances. Xót, est la sensation de
doulur cuisante produite par le contact de la
partie lésée avec du sel, un acide ou un
alcalin.

(2) Làm thân trâu ngựa, se faire bœuf et
chevaux. Suivant les théories de la transmis-
sion de l'âme, les débiteurs qui n'ont pas
acquitté toutes leurs dettes avant de mourir,
deviendraient bêtes de somme pour servir
leurs créanciers dans la vie future Trúc mái,
le bambou et l'abricotier, deux plantes qu'on
trouve souvent ensemble dans les dessins
chinois. Ici le mot composé signifie, amj,
amant.

Nợ tình chưa trả cho ai (1).
La dette d'amour je ne l'ai pas encore acquittée
envers lui.

Khối tình (2) mang xuống tuyến-dãi
chưa tan.

Le bloc d'amour, je l'aurai porté jusqu'au
palais de la source jaune qu'il ne se désa-
grégera pas encore.

INTERPRÉTATION FRANÇAISE

Avec la bourse pleine, il n'est pas difficile
de faire que le blanc devienne noir et récipro-
quement.

Monsieur Chung se montra complaisant en
faisant les démarches nécessaires. Le cadeau,
fait du cœur, ayant été remis, le procès
devait se régler.

L'affaire étant à peu près arrangée, le
moment de partir approcha. Seule elle était
dans sa chambre, en compagnie de la lampe
qui éclairait la nuit. D'abondantes larmes
mouillaient sa robe et ses cheveux trahissaient
par leur torsade négligée son immense
doulur.

Ainsi en est-il de moi, s'cria-t-elle. Puis
qu'ainsi cela devait être, eh bien ! qu'il en
soit ainsi.

Mais, pauvre cœur quand même ! il s'est
depuis si longtemps reposé sur la parole don-
née. Il a perdu sa peine et ses efforts, le bien
aimé. Et par ma faute, le voilà maintenant
dans une situation bien embarrassante. Oh !
le beau serment ! la coupe d'or sur laquelle
on se l'est échangé n'est pas encore sèche
que la première je l'ai déjà violé et j'ai trahi
mon amant.

Où donc se trouve ce pays de Liêu (Liao-
yang) où il est allé ? A quelle distance est-il
d'ici ?... Qui eût pensé que la rupture et la
séparation d'vaient venir de moi !

Que d'amour et d'affection nous nous som-
mes juré. Mais c'en est fait de ma vie présente.
Je ne dois plus compter pouvoir tenir mon
serment. Quand je renaîtrai à une autre vie,
l'encens qui brûlait ce jour là me restera
encore. Oui, tant que je ne me suis acquittée
de ma dette envers Lui, il me restera sur le
cœur ce poids lourd que je porterai avec moi
en enfer.

(A suivre)

(1) Ai, qui ? correspond à peu près au on
français C'est l'être aimé ou celui qu'on ne
veut pas nommer par un sentiment de pudeur
spéciale. On craint de trahir des sentiments
intimes qu'on éprouve pour la personne en la
nommant.

(2) Il est dit dans les annales de l'Amour
(Linh-sử) : Une jeune fille était amoureuse
d'un commerçant. Ce dernier disparut un jour.
L'amante mourut de douleur. En procédant à
l'incinération de son corps, on trouva parmi
ses os une masse d'une dureté extraordinaire
qui résistait au feu, et aux chocs les plus
violents. Les plus durs marteaux ne parvinrent
pas à la réduire. L'amant revint pleurer et
laissa tomber quelques larmes sur le bloc,
qui fondit instantanément. Il était formé de
sang solidifié. On l'appela le bloc de l'Amour.

THUỐC ĐIỀU MÈLIA

"MARINA"



Bán từ gói,

bao bằng
giấy dày,

đựng
20 ĐIỀU

đầu có
thoa keo.

ở ngoài lại

có bao bọc tam giác mỏng, để dùng cho
khô ướt thuốc; trong lớp giấy đó, lại
có một tấm hình rất tốt và một
con tem nữa.

Thuốc thiết ngon vẫn bằng
giấy tốt, bởi vậy cho nên (tiền bạc) ai
ai cũng đều ưa dùng thử thuốc

"MARINA" đó lắm

Đầu đầu cứng có bán, cho tới trong
mấy tiệm nhỏ nhỏ trong làng cũng có
bán nữa.

Seuls Importateurs pour l'Indochine
UNION COMMERCIALE INDOCHINOISE
SAIGON - 34, Boulevard Charner, 34 SAIGON

NƯỚC THƠM HIỆU "DRAGON IMPÉRIAL"

Có bán trong chai nhỏ và tròn đầy bằng nước
màu xanh, trên nhãn có hình con rồng và chữ
"U. C. I. - Nước này mùi thơm lắm, muốn
cho nó thơm dài, nhiều chứng cứ như là đủ.
Nước thơm này làm bằng bông biết thơm tại
Đại Pháp-Quốc. - Cách dọn nước thơm
này đã lâu năm rồi, mà chưa ai rờ dặng cả.
Chúng có kẻ bắt chước, mà những kẻ ấy mua thì
uống tiền. Vậy phải nói cho dặng cái nhãn có hiệu
Dragon Impérial mà mua.

SEULS IMPORTATEURS POUR L'INDOCHINE
UNION COMMERCIALE INDOCHINOISE
SAIGON. - 34, Boulevard Charner, 34. SAIGON

VẢI VÀ DÙ

Khi nào chư-khán-quan có muốn mua vải trắng
mà bán khá nại cho dặng vài số 320 có hiệu
"U. C. I. số 80.000 hay là số 666.
Thiên hạ ai ai cũng tìm 3 thứ vải này mà mua
vì nó chắc lắm. Giặt dè và màu trắng tinh luôn
luôn. - Muốn cho áo-quần lâu hư thì nên thứ
3 thứ vải này.
Dù hiệu "U. C. I. ai cũng ưa dùng vì là đồ
làm kỷ lưỡng, sường chắc và tốt, nếu biết dượng
thì xài lâu năm cũng chẳng hề khi nào hư.

SEULS IMPORTATEURS POUR L'INDOCHINE
UNION COMMERCIALE INDOCHINOISE
SAIGON. - 34, Boulevard Charner, 34. SAIGON

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tinh-tân-văn giùm



**Thứ rượu này hay bổ
nguyên khí.**
 Trơ hàn nhiệt,
 Thêm sức cho trai
 tráng.
 Đơn ông và đơn bà.
 Làm cho thân thể mới
 tăng lực phủ thanh
 Gặp cho mau có con.
 Cách đơn rượu thuốc
 này nó làm cho trở
 nên một môn thuốc
 nhưt bang, tuy có
 dùng Quinquina làm
 cốt mặc dầu, chứ
 rượu này là một môn
 khai vị.
 Uống nó rất thanh tao,
 Mau thấy hiệu nghiệm
 hơn các thứ thuốc
 khác.

KHÁ KỶ

Muốn cho khỏi lầm lạc mà thiệt hại cho
 chủ qui khách thì hãng Dubonnet rao cho
 ai này hiệu rằng: Rượu hiệu Dubonnet này
 là rượu bổ nguyên khí, có dùng thuốc Quin-
 quina làm cốt mà hãng thay mặt cho bốn-
 hiệu tại Nam-kỳ, và Bắc-kỳ, Trung-kỳ và
 Cao-man là

Hãng BERTHET, CHARRIÈRE và CÔNG-TY
 đường Kinh-lấp, môn bài số 88, SAIGON

Thuốc diều hiệu này Bao xanh,
 đã to mà lại vẫn chắc. — Có dân



choàng một
 rêu giấy trắng
 ngoài bao. —
 Hút nó thì
 được toại chí
 tiêu diều
 khoái lạc.
 Hiệu thuốc
 này là một
 hiệu rất hên,
 ma qui thấy
 cũng phải
 tránh.

Hãng BERTHET, CHARRIÈRE và CÔNG-TY
 CHỖ VÀO XỨ BÀN
 ở đường Kinh-lấp môn bài
 số 88, SAIGON

SU-PHẠM HỌC KHOA

**NAM SỬ (Tiểu học)
Bắc-kỳ soạn**

Bấy giờ thế nguy. Thái-tôn ngự
 thuyền đến hỏi kế Thái-ủy là Trần-
 nhật Hiệu. Nhật-Hiệu không nói gì cả,
 cầm sáo viết xuống nước hai chữ
 « nhập Tống ». Thái-tôn lại đi đến hỏi
 Thái-sử Trần-thủ-Độ. Thủ độ nói
 rằng: « Đầu tôi chưa rời xuống đất,
 thì xin bệ-hạ dừng lo. »
 Thái-tôn nghe thấy Thủ-độ nói khi
 khải đứng-mạnh như thế, trong bụng
 mới yên.

Được ít lâu quân Mông-cổ ở nước
 Nam không quen thủy thổ, xem ra bộ
 mỗi mệt. Thái-tôn mới lần binh lên
 đánh ở Đông-bộ-đầu. Quân Mông-cổ
 thua chạy về đến trại Qui hòa, lại bị
 chủ trại ở đây chiêu tập quân mừng
 ra đánh một trận nữa. Quân Mông-cổ
 thua to, rút về Văn-nam, đi đường
 mỗi mệt đến đâu cũng không chớp
 phá gì cả, cho nên người ta gọi là giặc
 Phạt.

Khi quân Mông cổ về Tầu rồi, Thái-
 tôn ngự giá về Thăng long, có ý muốn
 nhường ngôi cho Thái tử, để dạy bảo
 cho Thái tử cách làm vua, và đề ngày
 sưa, khi Thái-tôn mất, anh em không
 tranh nhau. Vì vậy đến tháng hai năm
 Mậu-ngọ (1258), Thái-tôn truyền ngôi
 cho Thái-tử Trần-Khoan, và nhận
 ngôi Thái-thượng-hoàng.

Bấy giờ nhân có sứ Mông-cổ sang,
 Thái-tôn cho Lê-phụ-Triển và Chu-
 bác-Giác sang sứ nhà nguyên, xin cứ
 3 năm sang cống một lần.

Thái-tôn trị vì được 30 năm, làm
 Thái-thượng-hoàng được 19 năm thì
 mất, thọ được 60 tuổi.

Trần thánh-Tôn (1258-1278)

Thánh-tôn là ông vua nhân từ trung
 hậu, ở với anh em họ hàng rất là từ-
 tế. Thường cứ nói rằng: « Thiên-hạ
 là của ông cha để lại, nên đừng cho
 anh em cùng hưởng phú quý cả ».
 Rồi cho các hoàng-thần vào ở trong
 nội-điện, cùng năm một đường, đắp
 mền, thật là thân-ái, chỉ có lúc
 nào ra việc công, buổi chiều thì mới

phần thứ tự theo lễ phép mà thôi.
 Còn việc nước thì Thánh-tôn cũng
 có lòng lo giữ cho dân được bình yên.
 Trong 21 năm, Thánh-tôn làm vua
 nước Nam, không có giặc-giã gì với
 những nước lân bang cả. Việc học-
 hành cũng mở-mang thêm ra: cho
 Hoàng-đệ Trần-ích-Tắc là một người
 hay chữ trong nước mở học đường
 để cho văn-sĩ trong nước đến học
 tập. Ông trạng Mạc-đĩnh-chi cũng
 học ở trường ấy ra. Sai Lê-văn-Hưu
 làm xong bộ Đại-việt-sử thành 30
 quyển, chép truyện từ Chiêu Võ-vương
 đến Lý Chiêu hoàng. (Bộ sử này làm
 từ đời Trần-Thái-tôn đến năm Nhâm-
 thán (1272) đời Thánh-tôn mới xong).

(Còn nữa.)

TRẦN-TRỌNG-KIM.

TỪ PHÚ THI CA

Le coin des poètes

Nam-kỳ soạn

Phnom-Penh, le 1 Décembre 1914.

Monsieur,

Kính thăm ông chủ bút đang
 khang ninh trường thọ.

Nguyện tôi có mua nhưt trình bán
 lẻ (L.T.T.V.) bỗng thấy trong chương
 n° 352, có bài thi *Thường Nguyệt*
Trung Thu của thầy La-thành-Đàm
 nên tôi cũng sẵn lòng họa lại chơi là
 có ý giúp vui trong cuộc thi phú.

Bởi vậy xin ông làm ơn ấn hành
 đùm bài thơ sau đây tôi rất cảm
 kính.

Nay kính.

Hòa nguyên vận

Bổn thù, thù nào dễ sánh qua.
 Trưng thu thường nguyệt toại Tống ta;
 Bông hồng rạn rạn vui câu Lý.
 Gương thơ lâu lâu thường khúc Nha;
 Nghiêng ngửa đêm thanh vậy bọn bầy.
 Xinh xoắn cảnh tình hiệp đoàn ba;
 Lân la ước vọng cùng nàng Tố,
 Cung quân bao nài mấy dặm xa.

PHAN-CAO-LỢI,
 Travaux Publics Phnom-Penh
 (Cambodge).

Mỗi nhà thơ giáy thép đều có nhận mua nhưt trình **Lục-tĩnh-tân-văn giùm**

LỤC TỈNH TÂN VÂN

QUAN NHẬT TRINH
Boulevard Nordom, N° 7

Mỗi Tuần Bằng Báo

Ngày Thứ Năm

閩新省陸

MR. F. H. SCHNEIDER, SAIGON

NĂM THỨ TÂM

SỐ 357

JEUDI 24 DÉCEMBRE 1914

MỤC LỤC

- | | |
|--|--|
| 1 — Âu-châu chiến tranh tân
văn | 7 — Văn chương tư tưởng,
Đại-pháp nhiệm vào đất
Ba-tư. |
| 2 — Thời sự tổng thuật | 8 — Tân học văn tập. |
| 3 — Khoa cử nhân dân. | 9 — Nhân dân. |
| 4 — Hương truyền. | 10 — Tập chế lịch dụng. |
| 5 — Thông báo | 11 — Văn đen và văn tam-công
hiệu Vạn-Hóa. |
| Đông-dương;
Tốt nghiệp khảo thi khoa
đề mục. | 12 — Thơ tin vàng lai. |
| Âu-châu. | 13 — Nhượng nha nữ y sĩ. |
| Cực-đông. | 14 — Lời rao. |
| Vạn-quốc. | 15 — Cứng thì sắt mà có nhiệm
thứ. |
| 6 — Âu-châu chiến kỹ. | |

At number
A tout sujet traité les
thème et les sujets de
actualité
LUC TỈNH TÂN
VÂN - SAIGON



IMPRIMERIE FRANCO-ANNAMITE
F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Nordom, — Saigon

TẠI NHÀ IN
ÔNG F.-H. SCHNEIDER
 7, Boulevard Norodom
 SAIGON

Lectures Françaises
 Ông CARRÈRE

SOẠN
 Gồm nhiều chuyện hay
 và có ích.

Trước hết nói về nước Lang-
 sa sơ khai cho đến lúc thành
 trị bây giờ, sau hơn một trăm
 bài đủ các thứ chuyện khoa
 ngôn ngữ.

Giá..... 1 \$ 00
 Tiền gởi..... 0 10



PHOSPHATINE FALIÈRES

LA BÔT NUÔI CON NIT

Có trữ tại tiệm Thượng-đông, chủ tiệm là G. RENOUX

Nhứt hạng bảo-tê-sư, Sài-gòn, trước rạp hát tây

Và tại tiệm thuốc Pháp-A, đường Thủy-bình môn bài số 215, Chợ-lớn, ngang nhà giấy xe lửa lớn

LỜI RAO RÁT TRONG HỆ. — Bột nhũ Phosphatine Falières là một món vật
 thực rất bổ dưỡng để nuôi con nit từ sáu bảy tháng, như là trong khi dứt sữa
 nó, hoặc trong lúc nó đang nở nang. Nó giúp cho dễ mọc răng, nó trợ cho mau lớn
 xương, nó ngừa phòng hoặc nó trừ bình hạ lợi, là bệnh hay sanh ra trong lúc nắng hè

CÓ MỘT MINH NHÀ NAY CÓ QUYỀN

THAY MẶT CHO NHÀ ĐỨC SÙNG VÀ LÀM XE MÁY

TẠI THÀNH **St-Étienne**

Mà thôi

MANG F. MICHEL, CAFFORT SUCCESSEUR
 ở Đường **Catinat số 36**
SAIGON

Có Bán SÙNG
 đủ thứ và đủ kiểu, BÌ,
 THUỐC ĐẠN, XE-MÁY, ĐỒNG-HỒ
 và đồ NỮ-TRANG. Đồ đã tốt lại giá rẻ

Lực-Châu muốn mua vật chi thì xin đề thơ như vậy:

M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 36, rue Catinat — SAIGON.

Tại nhà in Ông F.-H. SCHNEIDER
 7, Boulevard Norodom. — SAIGON

KIM-VÂN-KIỆU, Ông P. Trương-vinh-Kỳ
 in lại rồi.

Không nhuận..... 1 \$ 00
 Có nhuận..... 2 00
 Tiền gởi..... 0 10

NHÀ IN Ông F.-H. SCHNEIDER
 7, Boulevard Norodom. — SAIGON

Đã các **KIỆU CHỮ** có **THƠ KHẮC CHÉ**
 vẽ đá khảm, và **THƠ TẾ TÀI**; để in sách, thư,
 cũng thiệp và văn. Kiểu cách nào đều làm
 đứng bết

Tại nhà in Ông F.-H. SCHNEIDER
 7, Boulevard Norodom. — SAIGON

NỮ-TÁC, Ông P. Trương-vinh-Kỳ in lại rồi.
 Sách để dạy đàn bà con gái. Ai cũng biết danh
 tiếng ông đốc. Hãy mua mà coi thì rõ.

Giá..... 0 \$ 25
 Tiền gởi..... 0 04



SAIGON THƯỢNG ĐANG ĐƯỢC PHÒNG
G. RENOUX

NHỰT HẠNG BẢO TÊ SỰ, NGANG RÁP HẠT LANGSA.

TIỆM CŨ HOLBÉ, SÁNG TẠO TRONG NĂM 1863

Tiệm này cổ cựu và to hơn hết các tiệm trong quần hạt
Cuộc dọn dẹp bảo chế y như các tiệm thuốc to đương thời tại PARIS

BẤT NHỊ GIÁ

Thuốc men và các món đồ khác bán trong tiệm đều là đồ nhưt hảo hạng
 Trừ đây tiệm, mà mỗi kỳ tàu đều có chở qua luôn luôn.

Đồ hóa-học, thuốc men để dùng bán trong tiệm thuốc, đồ dùng về kĩ-nghệ, về nghệ chụp
 ảnh, dược thảo, đồ bó rịt, và đồ phụ tùng theo tiệm thuốc, kiên chai ly trong sở thiết-nghiệm,
 nay chăm-chít, âu-nhi khoa, thị-học và cực-chuẩn-túc-chi-cơ-khí. Bán đủ các thứ đồ dùng
 rong nhà thương, nhà bệnh v. v.

• Rương sắt bỏ theo tàu, dùng trong nhà vườn, nhà ruộng, xe hơi v. v.

Đồ máy làm thuốc hoàn thuốc tề. Thiết-nghiệm phân giải theo cách hóa-học, để tìm kiếm
 vi trùng và phân giải hàng hóa, dọn đồ bó rịt và thuốc trừ độc, chuyên-môn, thuốc hiệu
chữ R của ông lương-y Holbé bảo chế, mà trị bệnh hút á-phiện.

Đồ hương-vị về cuộc vệ-sanh. Bán đủ các thứ đồ để chụp hình. Bán sỉ và bán lẻ.

Tiệm thuốc tại Chợ lớn hiệu là Pháp-Á dược-phòng ngân nhà giày xe lửa.

Giày thép nói tiệm Saigon: 215 — Giày thép nói tiệm Chợ lớn: 336.

Mỗi lần mua thuốc phải coi cái nhãn hiệu, đã nạp tại tòa cầu chừng y theo luật.

• *Hãy viết thư mà xin sách được-tính-lược-biên bằng chữ quốc-ngữ và chữ-nho, và sách
 riêng nói giá cả đồ chụp hình.*